

NGÀY
NAY

NĂM THỨ BA – SỐ 184, GIÁ 030

THỨ BÁY, 29 OCT. 1988



THƯ VIỆN
TRUNG ƯƠNG
C 563

Bâng khuâng duyên mới...

Bé bàng tình xưa.

Thuốc Lậu, Giang - Mai LE HUY PHACH hay nhất

(Lậu, giang-mai không dùng thuốc Lê huy Phach nhất định không khỏi)

LẬU MỚI MẮC — Tức buốt, dài rát, ra mủ... dùng thuốc Lậu số 70 của Lê huy Phach chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lấn áp hết thảy các thứ thuốc Lậu Tiết, Tu, Tàu ở xứ này. Giá 0p.60 một hộp.

LẬU KINH NIÊN — Hàng ngày ra il mủ, không buốt sét. Có người buỗi sáng ra một vải giọt, hoặc nắn vết mủ ra một dài chít. Nhưng người phải đi, phải lại nhèn lồn... dùng Lậu mủ số 10 (giá 0p.50) kèm với « Tuyệt Trùng » số 12 (giá 0p.50) nhất định khỏi bệnh lậu kinh nén. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào nói hết được. Bao người đã chạy chữa dù có thứ thuốc Tiết, thuốc Tu, tiêm đã chán, uống đã chán... mà bệnh vẫn trơ ra. dùng đến hai thứ thuốc này, trăm người khỏi căm rãm, chắc như vậy. Hàng ngàn vạn người đã ờn nhờ thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh lậu kinh niên.

BỆNH GIANG MAI — Lở loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khế, phả lở khắp người, đau xương, đau lồng... nhẹ hoặc nặng tới bắc nào... dùng thuốc Giang-mai của Lê huy Phach khỏi hẳn, giá 1p.00 một hộp.

TUYỆT TRÙNG LẬU GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hóa học — lọc máu, sát trùng những bệnh phong tinh (lậu, giang-mai, hạ cam) Bệnh chưa tuyệt nọc sinh nhiều biến chứng; tiểu tiện đặc, cợ vân, ướt qui đầu, đỏ qui đầu, giật thịt, khớp thắt thắt đau mỏi... dùng Tuyệt Trùng số 12, giá 0p.60, bức bệnh khỏi hẳn, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Người sức yếu, cần phải dùng kèm « Bổ ngũ lạng » số 22, giá 1p.00.

Kẽ có hàng trăm, hàng nghìn thứ thuốc bổ thận nhưng ai cũng công nhận thuốc LƯƠNG NGHỊ BỒ THẬN của Lê-huy-Phach là hay hơn cả!!!

Vì thuốc này bao chế rất công phu, có vị phải âm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng trăm ngày để lấy thổ khí và làm toàn bỗng những vị thuốc chữa cho thận bộ được sinh khí, cố tình... đất nhất là vị « Hải cầu thận » nên chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng..!

Những người thận hư: đau lưng, vùng đầu, rung tóc, mờ mắt, ủ tai, tiểu tiện trong đục bất thường, tinh khí il và loãng... móng tinh: đêm nằm mơ ngáy giờ hợp với đam bà tinh khí cungra. Hoạt tinh: khi giao hợp tinh khí ra sớm quá. Dị tinh: tinh trùng đến tinh dục thi tinh khí đã tiết ra. Nhiệt tinh: tinh nóng. Lạnh tinh: tinh lạnh. Liệt dương: gần đan bà mà dương không cường! Những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc sòng phai làm hại thận khí mà sinh đau lưng như bê, chảy nước mắt, mắt mờ ủ tai, ướt qui đầu, tiểu tiện có vẩn, trong người mỏi mệt.

Có các bệnh ở trên hoặc hết thảy những bệnh thuộc về thận-kid... dùng thuốc Lương Nghị Bồ Thận số 20 của Lê-huy-Phach đều khỏi cả. Không có bệnh dùng thuốc này bởi bồ thận khí rất tốt cho sự sinh dục và tăng thêm sức khỏe. Hàng vạn vạn người đã ig, thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bồ thận » hay nhất ở xứ này!

Giá 1p.00 một hộp

Phòng tích, đầy hơi, ợ chua

Ăn xong đầy bụng ợ ách, châm lieu, ợ chua. Đề lâu da bụng dần đầy, mót xâu hoặc thâm quàng, da vàng, bụng thường nồi hòn nồi cục... ăn ngủ kém, người nhọc mệt! Dùng thuốc « Phòng Tích » số 13 (giá 0p.50) của Lê huy Phach khỏi các bệnh phòng tích. Nhé 2, 3 hộp, nặng lăm 6, 8 hộp là cùng.

Nhà thuốc LE-HUY-PHACH
N° 19, BOULEVARD GIA-LONG, N° 19 — HANOI

Xem mạch, cho đơn, bán bao chế, bốc thuốc chén, bán cao, đan hoàn, tần, chữa các bệnh người nhơn trẻ con. Chủ nhân Lê huy Phach xem mạch thái tố rất tinh thông, đoán được sinh, tử biết được lỵ xác mắc bệnh gì, sau mắc bệnh gì và thân thế của người ấy nữa. Mỗi lần xem mạch phải trả 1p.00, sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Khắp các tỉnh đều có đại lý, tem số bảo ngày hôm qua hoặc ngày mai



Nên dùng các thứ trang sức
INNOXA

chỉ theo phương pháp khoa học dưới quyền kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA

Lait sạch da, đẹp da Kem hộp da thường, da khô một lọ 1p.05 một lọ 0p.95

CRÈME NACRÉE

Kem hộp da hông nhòn Kem dưỡng chất làm trẻ da một lọ 1p.05 một lọ 1p.90

POUDRE INNOXA

Phấn INNOXA đánh không hại da một hộp 0p.85

MOUSSE INNOXA

Lait sạch da, đẹp da Kem hộp da thường, da khô một lọ 1p.05 một lọ 0p.95

CRÈME ORGANIQUE

Kem hộp da hông nhòn Kem dưỡng chất làm trẻ da một lọ 1p.05 một lọ 1p.90

Bán tại các hàng bao chế tây và các cửa hàng to.
BÁI LÝ: INNOXA 35, Rue Jean Soler — HANOI

Nước tiếng đồng!!

Nhà thuốc « CON CHIM » có 6 thứ thuốc già-truyền thản-duốc nước tiếng đồng hay, ai dùng qua thử mỗi liệu thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0.45
- 2: NGÃ-NƯỚC CON-CHIM: 0.25
- 3: HÀM-LÝ CON-CHIM: 0.15
- 4: NHIỆT-LÝ CON-CHIM: 0.15
- 5: THUỐC GHE CON-CHIM: 0.15
- 6: GHĨNH-KHÌ CON-CHIM: 0.04

KHẨP CÁC TỈM TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CÀO-MÈN, LÀO CÓ ĐẠI LÝ
VŨ-ĐINH-TÂN 178B - Lachtray — Haiphong



Sữa

NESTLÉ
Hiệu Côn Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BẢO THIỀU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hàng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

Bản thỉnh cầu về tự do ngôn luận của báo chí Bắc-kỳ đề lên ông Tổng trưởng Thuộc địa

Monsieur le Ministre des Colonies (s/c de M. le Résident Supérieur au Tonkin)
Monsieur le Ministre,

Nous avons l'honneur de vous prier de vouloir bien examiner avec la plus grande bienveillance le vœu ci-joint, formulé par 28 journaux aussi bien en langue française qu'en langue annamite, réunis le 24 Octobre 1938 à Hanoi.
Par décret du 30 Août 1938 de M. Le Président de la République, que vous avez contresigné les articles 2 et 4 du décret du 30 Décembre 1898 relatifs au régime de presse en langue annamite en Indochine ont été abrogés. Vous croyiez sans doute que vous libériez du coup l'Indochine entière d'un régime qui n'avait plus de raison d'être.
Malheureusement, à l'encontre de la Cochinchine, le Tonkin et l'Annam sont restés, en ce qui concerne la presse en quoc-ngū, par le décret du 4 Octobre 1927. De sorte que dans ces deux derniers pays, l'autorisation préalable est toujours en vigueur.
Nous espérons formément que, mis au courant de cet état de choses, vous n'hésitez pas à décider l'abrogation du décret du 4 Octobre 1927 que les deux pays attendent de votre libéralisme.
Veuillez agréer, Monsieur le Ministre, l'assurance de nos sentiments respectueux.

Les délégués de la Presse du Tonkin.

VŒU

Considérant
que la Cochinchine jouit déjà du régime de presse institué par la loi du 29 Juillet 1881 et que les journaux en langue Annamite n'y sont plus soumis au régime de l'autorisation préalable ;
qu'aux points de vue politique et intellectuel, le Tonkin et l'Annam sont aussi évolués que la Cochinchine ;
que les journaux de ces deux pays ont toujours fait preuve de la même pondération que les journaux cochinchinois et qu'il serait par conséquent contraire aux traditions républicaines de la France de soumettre l'Annam et le Tonkin à un régime plus sévère que celui accordé à la Cochinchine ;
Persuadés qu'une politique résolument libérale est seule capable de faire régner une véritable entente franco-annamite, entente indispensable aux heures graves que nous vivons ;
Comptant sur l'esprit de décision et le libéralisme clairvoyant de M. le Ministre des Colonies ;
Les délégués soussignés de vingt-huit journaux du Tonkin émettent les vœus :
Que le décret du 4 Octobre 1927, concernant la presse en langue annamite en Annam et au Tonkin, soit abrogé.

VĂN ĐỀ CÂN LAO

Thời đại phong kiến

LÚC một xã hội có bô nghè săn bắn hay nuôi súc vật để đóng đô một chỗ làm nghè nông, lúc đó bắt đầu có chế độ phong kiến. Chế độ ấy có ba đặc điểm : Một là lấy đất làm căn bản. Hai là chế độ ấy ở một xã hội chiến tranh. Chiến tranh để đoạt lấy đất, phong cấp cho con em và để giàu và mạnh hơn. Ba là chia ra thành giai cấp biệt lập : một giai cấp có quyền chủ tề trên mặt đất, hoặc di chiếm lấy, hoặc được phong cấp ; và một giai cấp ở dưới quyền giai cấp trên, làm lụng vất vả để cung phụng cho giai cấp trên được ngồi hưởng.

Giai cấp này là giai cấp cần lao, giai cấp vô tài ở thời đại phong kiến. Đời họ đối với đời nô lệ có thể gọi là đỡ khổ sở hơn. Vì thế, nên người ta thường cho chế độ phong kiến là một sự tiến bộ trong lịch sử cần lao của loài người. Chế độ ấy, người ta cho là chế độ nô lệ đã biến thiên đi, cải thiện hơn lên, mà thành ra. Bọn chủ nô lệ, lúc bô nghè săn bắn tụ lại một nơi, cần phải dùng nô lệ để cầy cấy cho họ, và trong khoảng đất rộng, không có thể trồng nom xiết được, nên mới thả lỏng xích cho nô lệ chót đinh, để nô lệ săn lùng ở lại làm việc cho họ. Bắt đầu từ đó, chế độ nô lệ đã nhường chỗ lại cho chế độ phong kiến.

Nhưng theo một số đông nhà triết học, chế độ phong kiến không phải là do chế độ nô lệ cải thiện mà sinh ra. Nguyên nhân của chế độ ấy, họ bảo phải tìm trong sự chiến tranh ở đời cổ sơ. Nô lệ, là những người mà kẻ thắng trận bắt lia cửa lia nhà, lia xú sở dem di nơi khác làm tội mọi. Nô tài của đời phong kiến, là những kẻ bại trận không bị bắt dem di, vẫn được ở lại xú sở, nhưng là để làm tội mọi cho kẻ thắng. Thị dụ như dân Sparte ở Hy Lạp đến xú sở của họ Doriens, chiếm lấy đất, rồi bắt bọn này làm tội mọi cho họ. Hoặc giả như nước Anh ở thời đại phong kiến ; những thò dân ở đây bị dân Anglo Xaxons đến bắt hóa ra nô tài.

Dẫu sao, một điều chắc chắn, là chế độ nô

lệ có thể có được về thời đại nông tang hay thời đại săn bắn, chứ chế độ phong kiến chỉ có thể có ở thời đại nông tang mà thôi.

Ở dưới chế độ ấy, giai cấp cần lao không đến nỗi không có quyền sống như ở dưới chế độ nô lệ, miễn là hết lòng hầu hạ, hết lòng phục tòng, kể trên bảo sao nghe vậy, là họ có thể hưởng chút yên ổn để mà sống, có thể lấy vợ để con, sinh cơ lập nghiệp được.

Nhưng họ vẫn bị trăm ngàn mối bó buộc.

Điều cay cực thứ nhất, là họ vẫn chưa có quyền tự do của một người. Họ sống trên đất của chủ, thì họ bị coi như là một đồ vật phụ vào miếng đất ấy. Chủ đem bán hay đem đổi miếng đất ấy, thế là họ cũng bị bán hay là bị đuổi theo, cùng với súc vật và các đồ dùng vào việc khai khẩn. Chủ chết đi, đất của chủ để lại cho con cháu, họ cũng phải theo sổ phận mà hóa ra người làm tội của con cháu chủ.

Tuy nhiên ta cũng cần phải phân biệt. Có nơi, giai cấp nô tài bị buộc vào sổ phận của đất cho hết đời, hay từ đời nọ qua đời kia, trốn đi, chủ có quyền bắt về, bắt làm lung như trước. Có nơi, họ có thể không ở miếng đất chủ đã giao cho để cầy cấy, miễn là hàng tháng, hàng năm, công hiến cho đủ, và chủ gọi đi làm đâu lúc nào cũng có mặt là được rồi. Có nơi, sung sướng hơn, giai cấp ấy có thể bỏ chủ mà đi, miễn là bỏ cửa bỏ nhà, bỏ hết tiền của lại cho chủ.

Ta lại cần phải phân biệt bọn nô tài làm nghè nông và bọn nô tài ở trong nhà chủ. Bọn nô tài thứ hai sống một đời cực khổ gần giống như nô lệ, còn bọn nô tài làm nghè nông được tự do hơn chút đỉnh. Họ có một căn nhà con đê ở, mấy mẫu ruộng chủ giao cho để cầy cấy, giồng giọt, vài con bò và một ít đồ dùng vào việc nông tang. Nếu đối với chủ, họ đủ bồn phận rồi, họ có thể làm thêm để kiếm tiền, có thể tậu đồ đạc, trâu bò làm của riêng được. Họ lại được chủ nuôi cho khi đói kém, chủ bênh vực giữ din cho khi loạn lạc.

Nhưng họ không có thể cưới vợ nếu chủ

không bằng lòng. Có nhiều xứ còn có cái tục dâ man là buồi tối tân hôn của nó là phải đành cho chủ ; « cô dâu » phải qua đêm thứ nhất với chủ rồi mới về làm vợ nó tài được. Nếu nó tài muốn lấy một người được tự do hay một nô tài thuộc quyền một ông chủ khác, thì lại càng phải có giấy phép của chủ. Nếu có tự tiện, thì sẽ bị phạt tiền, và có khi bị tịch biên cả gia sản nữa.

Và lại gia sản ấy, cũng không phải là của họ có thể để lại cho con cháu được. Đến lúc họ chết, gia sản ấy lại thuộc quyền sở hữu của chủ.

Ngoài ra, họ còn phải trả thuế cho chủ và để làm xâu cho chủ nữa. Thuế ấy, nặng nhẹ là tùy ý chủ ; còn làm xâu, thì lúc nào chủ gọi đến là phải đi.

Thành thử, chung quí đời sống của họ là ở trong tay chủ. Mà lẽ tự nhiên là chủ chỉ trông thấy cái lợi của mình, thường hay tăng thuế lên quá cao và bắt dân đinh đi làm xâu quá nhiều. Bọn chủ lại không biết nhìn xa. Không biết rằng nô tài càng phát đạt bao nhiêu thì họ sẽ giàu có bấy nhiêu, chỉ chăm chắm chủ chú lấy tiền và bắt nô tài làm việc, cho nên nô tài thường chỉ làm đủ sống tạm và dù trả thuế cho chủ. Và như thế, đời họ cũng đã khô sờ không kém gì đời nô lệ.

Và cũng vì thế, nên sự phẫn uất dần chất trong lòng họ. Họ sống đã khô đén cạn kiệt, mà lại không được học, bị đầy vào sự ngu muội tối tăm và sự cần lao quá sức, nên họ sinh ra chán nản, trở nên dữ tợn độc ác. Có nhiều khi, họ bí mật họp nhau lại thành từng hội kin, và bỗng gặp một ông chủ tàn ác, bắt công, họ khởi nghĩa và trở nên những bọn giặc ghê gớm, đốt phá lâu đài dinh thự của chủ, hãm hiếp vợ con của chủ. Và, lẽ tự nhiên, bọn chủ có dẹp yên được loạn, sẽ thẳng tay trị băng những phương pháp dã man chẳng kém gì.

Một chế độ, đã có những kết quả khôn dồn như thế, không thể sống được lâu. Với sự tiến bộ, với những tư tưởng mới do sự thay đổi về kinh tế của xã hội mà ra, chế độ ấy dần dần bị tiêu diệt để chỗ lại cho chế độ khác.

Hoàng Đạo

Câu chuyện hàng tuần...

BUT ngồi trên tòa, gà nào mờ mắt!

Câu tục ngữ ấy của ta đem tăng cự già Chamberlain thực cung đáng lầm. Nếu ông cự già ấy cứ chém chén ngồi cao trên ngai thủ tướng nước mình, đừng xốc xech vác ô đến Godesberg và Munich bên Đức để xin Hitler cải chiến vi hòa, thì đâu đến nỗi bị đàn gà mõ mắt.

Đầu tiên cự bị một mõ ở Sarrebruck. Nhưng đó chỉ là một câu nói mỉa và một lời đe dọa nạt, không đau lầm.

Cái mõ thứ hai ở Hương-cảng vừa rồi thì cự sẽ nhớ đến giờ xuống lỗ. Từ ngày có cuộc xung đột Trung-Nhật, Nhật vẫn kiêng nè Anh không dám dung tới Hoa nam vì tướng Anh ghê gớm lắm.

Nhưng khi thấy Anh chẳng ghê gớm tí nào, Nhật liền kéo quân đến tận nách Hương-cảng mà chiếm lấy Quảng-châu, và chặn lấy cửa Châa-giang — Thế là cắt đoạn đường sống của cái cảng quan trọng thứ nhì của Á Đông.

Chỉ một chuyến đi sứ của ông già như lân vác ở sang sít Godesberg nữa là dân Anh cuốn khăn gói bỏ hẳn nước Tàu. Nói gì nước Tàu, liệu quán cảng Singapoor có sẽ khỏi lo không, nếu Anh cứ nhượng bộ mãi? Nhượng bộ, cái hành vi yếu ớt mà người ta chê đây bằng một danh từ quá đep đẽ: ủng hộ hòa bình.

Ôi Hòa bình! người ta đã phạm biết bao nhiêu tội ác vi mày!

Chắc bây giờ người Anh đã bắt đầu mò to mắt đọc lại tờ truyền đơn mà độ nổ máy bay Nhật rải rắc khắp nước Tàu, tờ truyền đơn nói trong trận Trung-Nhật mục đích người Nhật chỉ cốt công kích người da trắng. Và chắc ngày nay Anh không cho là Nhật bỉn nưa, dù trước sau người da trắng trong truyền đơn vẫn chỉ là người Anh.

Còn ông Tưởng giới - Thach, không biết nay đã mất Hán-khâu, sau khi mất Quảng-châu, ông ấy

sẽ lui về đâu để tiện đường mua khai giới của ngoại quốc! Nhật đòi ông ấy lùi hẳn sang ngoại quốc, đó là điều kiện thứ nhất của cuộc giảng hòa sau này: Vì Nhật không muốn giảng hòa với người enh hùng ấy, chỉ ưng giảng hòa với Uông tinh-Vé thôi. Làm như Uông tinh-Vé không phải là người anh hùng Phap và Mỹ bị uy hiếp.

Điều kiện thứ hai của Nhật là Tàu bỏ Nga theo Nhật.

Nếu Tàu chịu khoản ấy thì trong năm nay kẻ bại trận chung qui chí là Nga. Sau khi cắt đất cho Đức, Tiếp bị bắt buộc tuyêt giao với Nga. Bây giờ, sau khi mất đất về Nhật, Tàu lại sẽ bị bắt buộc tuyêt giao với Nga.

Áy tă chra kẽ ở bên Phap ông Daladier định đòi giải tán Nghị viện để triệt lảng cộng-sản sau khi đã thỏa thuận cùng Nga sẽ bắn hiệp ước Phap-Nga.

Không bao giờ ta thấy Nga có độc bắng ngày nay.

Lúc người ta có độc thì người ta đến để bị ghét và bị công kích. Có mấy tờ báo ở Hanoi và Saigon chẳng ký nào là không lôi Sít-talin và đảng Sít-la-li-niêng ra thoa mạ. Chẳng rõ Sít-aline và nước Nga Sô viết có sợ bị người An-nam mìn tuyêt giao i ốt không?

Đã có độc, Nga lại sẽ có độc thêm chăng?

Khái Hưng

CÙNG CÁC BẠN ĐẠI LÝ « NGÀY NAY »

Hiện nay có nhiều kẻ mạnh tám đánh cắp báo Ngày Nay. Chúng tôi biện đưống nhờ sở Liêm phong điều tra hộ.

Song chúng tôi yêu cầu tất cả các đại lý, mỗi khi không tiếp được báo đúng lề thường, xin làm ơn hỏi ông chủ sự bưu điện tại nơi ấy xem vì lẽ gì báo N. N. không đến và xin cho tờ biên bản chứng thực, gửi về cho nhà báo — Đa ta.

Xin các đại lý nhớ cho rằng mỗi tờ báo còn lại gửi về chỉ phải dán 1 xu tem thôi.

N. N.

CHÀ CÁ DÚNG CÁ GỎI CÁ

Hiệu ANH VŨ

87, PHỐ HÀNG DẦU (Rue du Lac) 37
(Hiệu Sơn - Dương cũ, số cửa chùa Ngọc Sơn)

NGÀY 1^{er} NOVEMBRE KHAI TRƯƠNG

Ngày nào cũng có chả cá
Thứ Năm, Chủ Nhật và những ngày nghỉ lễ... Dáng và Gỏi
Ngon và rất sạch sẽ
Giá cũng như giá các hiệu

Việc tuần lễ

Quảng Châu thất thủ — Quận Nhật đã vào lợt Quảng Châu, thủ phủ tỉnh Quảng-dông, hôm 21 Octobre. Quận Tàu đã phá hủy nhiều dinh thự và nhà máy trong thành phố trước khi rút lui. Có 4 vạn quân Nhật chết trân ở Quảng-dông. Không tướng Hy, viên trưởng viên hành chính, đã bỏ ra 10 vạn đồng để cứu giúp dân Quảng-châu di tách nạn.

Nhật đã chiếm cả Hồi-môn, lấy lối cho tàu chiến kéo vào Quảng-châu và định kéo sang đánh cả Quảng-tây nữa.

Hương-cảng, nhượng địa của Anh, nay bị cô lập, không liên lạc được với miền đại lục của Tàu; quyền lợi của Anh Phap và Mỹ bị uy hiếp.

Mặt trận Hán-khâu — Quận Nhật do bà măt tiến đánh Hán-khâu rất gấp. Ngày 23 Octobre, chiến hạm Nhật ở trên sông Dương-tử chỉ còn cách Hán-khâu có 15 dặm. Hơn 1 triệu dân đã dời Hán-khâu đi nơi khác. Tưởng-giới-Thach đã đi Trung-khánh.

Tin sau cùng — Hán-khâu đã bị Nhật chiếm hôm thứ ba 25 Octobre.

Việc Âu-châu — Một tờ báo lớn của Anh, tờ « Daily Express », đã đề nghị trả lại thuộc địa cũ của Đức ở Phi châu. Vấn đề Tiếp cắt đất cho Hung vẫn chưa giải quyết xong. Ở Palestine, tình hình rất bối rối, chính phủ Anh và Á-rập vẫn xung đài — vì việc cắt đất cho dân Do-thái. Ở Phap đã có cuộc bảo cản 97 ghế nguyên lão nghị viện: Đảng Xã hội tăng 1 ghế, đảng Xã-hội Cấp tiến hụt 6 ghế, đảng Dân chủ Liên hiệp tăng 9 ghế.

Việc thi hành lương mới — Hội Liên hiệp Ái hữu người Nam yêu cầu bộ Thuộc địa ba điều:

- Cho công chức hưởng số lương và phụ cấp mới thay đổi từ 1er Juillet 1938.
- Cho phụ cấp của ngạch trung đẳng 12p.
- Tăng số phụ cấp gia đình quá số chính phủ đã định.

Hai điều yêu cầu trên đã được duyệt: lương và phụ cấp các công chức được tính từ 1er Juillet, tiền phụ cấp khu vực của công chức ngạch cao đẳng và chung đẳng được ngang nhau là 12p, mỗi tháng.

Còn việc xin tăng phụ cấp gia đình, chưa có kết quả.

Báo giời Bắc-kỳ xin tự do ngôn luận — Hôm 24 Octobre, 23 đại biểu các báo, chí ở Hà-nội đã họp để bàn về việc xin quyền tự do ngôn luận cho hai xứ Trung, Bắc-kỳ. Các đại biểu sẽ đồng thời đệ đơn trình cầu lên phủ Thủ túc và sang bộ Thuộc địa.

Hội chợ Hanoi năm nay sẽ mở cửa ngày 10 Novembre; 9 giờ sáng làm lễ khánh thành, buổi chiều công chúng được vào xem.

Tỉnh Quảng-nam lại bị lụt to — Trong vòng 20 ngày kể tiếp nhau hai trận lụt. Thành phố Faifoo bị ngập, lũ bốn ngày đêm chỉ giao thông với các nơi bằng điện tin và điện thoại. Nông dân bị thiệt to, mاء màng tháng mười hỏng hết.

HỘI TRUYỀN BÁ QUỐC NGỮ

Ngày chủ nhật 16 Octobre mэр rời Ria truyền bá quốc ngữ đã tổ chức a Mùa ngày chống nạn thất học » tại Hà-nội và Hải-phòng, được một số đông người tă Jong sốt sắng vào hội. Ở Hà-thanh được trên nghìn razi, ở Hải-cảng, nhân cướp diễn thuyết của bộ tộc chúc ở hòn quan Hội Tri-tri được ngọt hai trăm razi boat-dông, tham-dự, tặng-hảo và vinh-viễn hội-viên. Ngoài ra lại còn được nhiều nhà hảo-tâm đã hứa giúp bài chúc những cuộc vai đẽ thu tiền giúp học trò nghèo và giúp Hội mỗ thêm rường ở các lín và các làng.

Bối với những tấm lòng sốt sắng ấy, Hội chúng tôi có lời trấn trọng cảm tă các cụ, các ông, các bà đã vi nghĩa mà giúp Hội. Nhân tình chúng tôi xin nhắc lại rằng về việc thiền Hồi đã có người đem số đến tận nhà, để các bài viễn kỵ lén vào. Rồi mới giáng tă.

Chúng tôi cũng thành thực cảm tă 200 bài viễn đã không quản ngại khó nhọc giúp Hội một cách sốt sắng và được kết quả tốt đẹp như thế.

Hội truyen-bá quoc-ngữ lai cảo

Cùng các độc-giả báo Tin Tức

Sau khi tờ báo yêu quý của chúng ta bị thu giấy phép, chúng tôi thường nhận được thư của nhiều độc-giả gửi tới hoặc hỏi thăm, hoặc hỏi việc này khác. Cho được trả lời chung các bạn, chúng tôi xin các bạn hãy yên trí đợi trong ít lâu. Với những bạn đọc nào đã già tiền rồi, chúng tôi sẽ thương lượng với một tờ báo khác gửi bù vào. Còn những bạn đọc nào chưa già tiền thì nên gửi ngày về cho chúng tôi để tiện tính toán sú sách. Luôn thề: với các bạn đại-ly gần xa, các bạn cũng gửi relevé và tiền về những báo đã bán được, đừng để chúng tôi phải tới nơi đòi hỏi, vừa mất công cho chúng tôi và cũng không tiện cho các bạn.

Thư từ, mandat xin cứ gửi về chỗ cũ: Trịnh-hoá-Dức
105 Boulevard Henri d'Orléans Hanoi
Tin Tức lai cảo

Cùng các độc-giả « tài hoa » của báo Tiêu thuỷt thứ năm

Trong vài số T. T. T. N. gần đây có in mấy bức họa dưới đề « nét bút của Rigt » mà không nói rõ là trích ở báo Tinh-hos. Chắc các độc-giả tài hoa và sảng suốt của báo T. T. T. N. cũng còn nhớ và cũng không trường lầm rằng Rigt vẽ giáp báo T. T. T. N. — Nhưng cũng xin bồ chính.

CẨU Ô

Cần người làm — Cần ngay một bá giáo đúng đắn, không biết đánh phấn, không biết tên thời, để trồng nom mấy trò gái hò Moyen. Hỏi Madame B. V. Tân, 29 Coton, Hanoi.

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi, đứng đắn, có bằng Phap viet, đã làm qua nhiều nhà buôn lón ở Hanoi, có chứng chỉ tốt. Muốn làm một chỗ để thu tiền ăn hóa hồng hoặc lương tháng cũng được. Muốn chắc chắn ký quỹ cũng vui lòng. Hỏi: M. Kim Quy, 73 rue de Papier Hanoi

NÁO BỘNG NHÂN TÂM

TRUNG KỲ là xứ sở của mǔ cánh chuồn. Và của những việc lật kèo, có thể làm ta cười chảy nước mắt ra được.

Như việc « náo động nhân tâm » vừa rồi.

Nguyễn báo Dân xuất bản ở Huế trong số 15 ra ngày 23 tháng chín tây có viết theo báo Đồng Pháp rằng :

« Đông-sa đảo, một đảo của quần đảo Hoàng-sa, đã bị Nhật chiếm. Sự uy hiếp Hải-Nam đã rõ rệt lắm rồi. »

Trong câu ấy, có một sự lầm lẫn : chữ gần, thay nhau in xếp thành chữ « của ». Sự lầm lẫn ấy, báo Dân đã cải chính trong số sau.

Mặc ! Các ông đội mũ cánh chuồn cứ việc lôi việc ấy ra tòa Nam Án và buộc hai ông chủ nhiệm cũ và mới, ông Nguyễn Văn Quế và ông Nguyễn Xuân Cát, vào tội đăng tin không thật để làm náo động nhân tâm.

Nhưng thực ra, thi bây giờ, chính các ông mũ cánh chuồn ấy làm náo động nhân tâm mà không biết.

Làm náo động nhân tâm là vì cố ý giết một tờ báo không được lòng chính phủ bằng một câu chuyên nhỏ vừa bằng hạt bụi. Báo Tiếng Dân bàn về việc này có câu rằng : « Báo Dân đã chết rồi, có nói gì cũng không sống lại được, ký giả cũng không dám nói báo Dân là toàn vỡ tội. Song lát lồng ngực thực nói cho đúng với thực tế, thi báo Dân có phạm chẳng là phạm cái tội gì khác chó không phải cái tội « náo động nhân tâm ».

Là vì, nhân tâm hồi ấy náo động ; là vì có cuộc công khai quốc phong, có cuộc tuyển lính, cuộc luyện tập phòng không và nhiều công cuộc khác nữa, chứ có vì đâu mấy giòng chữ nhỏ đăng ở trang việc vặt ! Vả lại báo Sao Mai đấy, báo Tràng An đấy, cũng đăng những tin không thật về việc Nhật Bản và Đông Dương, nhưng chính phủ lại êm chảng dài đằng như cõi Hoan Thú vậy.

Kết quả : tòa Nam Án Thừa-thiên phạt ông Quế 8 tháng tù hay 80đ, ông Các 6 tháng tù hay 60đ và cả hai ông đều mất hết công quyền.

Đó là một điều lạ. Theo lý luận,

ĐẠI HỘI NGHỊ

Người ta lấy làm ngạc nhiên thấy ông Darles tại Đại hội nghị Đông Dương ở ngoài Bắc chẳng ai còn là gì cả ông xứ với tú Thái-nguyên như mẹ chồng ác nghiệt xứ với con dâu khốn nạn, đến nỗi đã gây nên cuộc khởi loạn phả nhà pha Thái-nguyên.

Còn ở trong Nam thì ai ai cũng biết ông ấy hiện làm lãnh tụ hay một đảng viên quan trọng trong đảng Chữ thập lửa.

Vậy cử ông ta ra Đại hội nghị Đông-Dương để ông ta bênh vực quyền lợi cho đảng « Chữ thập lửa » chẳng ?

N. L.

NGU'O'I va VIEC

và theo luật, thi ông chủ nhiệm không có trách nhiệm, duy chỉ có ông quản lý (gérant). Nhưng tim lý luận và sự đúng luật ở tòa Nam Án thi mất công nhiều lắm.

Một điều lạ nữa, là tòa Nam Án xử phạt hai ông chủ nhiệm, mà chính phủ Bảo hộ lại thu giấy phép xuất bản tờ báo. Thế thi, tờ báo ở trong Trung ở vào cái chế độ nào ? Nếu chính phủ Pháp thu giấy phép, thi báo chí phải ở dưới chế độ báo chí của chế độ Varenne mới đúng ; mà nếu chính phủ Nam Triều có quyền truy tố báo chí, thi giấy cho phép xuất bản còn có việc gì đến phủ Toàn quyền ! Đáng này không ; một cõi những hai tròng, hể mời thú vị... cho kẻ cầm tròng. Nhưng thật khổn khổ cho cõi bị tròng và cho cả công lý nữa.

BI XAU

Bi làm xâu là di tích của thời đại phong kiến, của chế độ nô lệ. Cái di tích ấy nó còn sống ở trong Trung một cách đường hoàng lắm.

Theo báo Tiếng Dân, làng Khánh Mỹ, tổng Trịnh Trung, dân số có 430 người, trừ hào lý chức dịch, số dân bách dinh là 100 người. Một trăm người ấy là những người bị đày làm xâu. Mặc dầu luật định mỗi làng chỉ có thể bắt dân 5 ngày là



cùng, hương ước của làng Khánh Mỹ nhất định bắt mỗi người phải chịu đến 8 ngày.

Nhưng làm thêm ba ngày bắt hợp pháp ấy nữa mà có được yên thân thi còn là may. Năm nay, ngày mồng 7 tháng tư ta, dân bị bắt đi làm xâu thêm hai ngày nữa ở Vĩnh Tuy, rồi đến mồng 10 tháng bảy ta, chính tòng lại sức bắt dân làng ấy chịu 50 ngày công nữa.

Vậy ra họ chịu hơn mười ngày xâm một năm. Chính phủ Nam-triều đời mới đã được năm sau năm rồi đấy, mà cái chế độ đày làm xâu, một chế độ còn sót ở những nước bán khai, dã man, vẫn còn hành hành như vậy, thi sự mới kia, chỉ là cái cũ. Vậy mong chính phủ Nam-triều cố sức改正 lại, để tỏ cho thiên hạ biết rằng không phải đời mới có cái thân hình ông Phạm Quỳnh, mà tất cả Trung-kỳ !

QUỐC, QUỐC

BÁO Nam Cường là báo của ông Phạm Lé Bồng.
Nó cũng là báo của đảng Bảo-

hoàng, mà trong đảng ấy, ông Phạm Lé Bồng làm chánh, phó đảng trưởng, và là độc nhất đảng viên ở ngoài Bắc.

Báo ấy sống một đời thượng thư lầm. Nghĩa là có khi nó nghỉ một vài số, rồi đột nhiên nó lại ra đời như đè nô rờn chơi. Và đè gọi lòng ái quái của thiêu hạ.

Chẳng thế mà số gần đây, ra ngày 23-10-38, bài đầu thi bàn nên « đồng tâm phung sự quốc gia » để gầy thế lực cho tổ quốc », bài thứ hai thi nói đến « quốc hóa » bài thứ ba : « bà già ái quốc » bài thứ tư thi nói đến « nguyên khí của



quốc gia và quốc hồn » bài thứ năm : « quan lại với quốc gia » bài thứ sáu : « tuần lễ quốc gia và quốc tế ». Chỉ thấy những quốc là quốc, khiến người ta sực nhớ đến câu thơ của bà huyện Thanh-quan.

Nhớ chúa đau lòng con quốc nó
Và nghĩ ngay đến con quốc nó
kêu hè.

XE LỬA SANG TÀU

Ai cũng biết chính phủ đương làm con đường xe lửa từ cửa Nam-quan len Nam-ninh, nơi mà gần đây Nhật đã đến ném bom.

Mới cách đây độ dăm hôm, hơn một trăm người phu dương ở con đường xe lửa ấy đồng lòng làm reo kéo bộ ngoài 14 cây số về tỉnh lỵ Lạng-sơn để nhờ nhà chúa trách can thiệp.

Hỏi ra, họ nói là vì chủ thầu chậm phát tiền, gạo cho phu, nên họ không thể nhận đổi làm việc công không được, bắt đắc dĩ phải về Lạng-sơn cầu cứu.

Ông công sứ ở Lạng đã phải can thiệp và chủ thầu đã phải ở Kỳ-ura về thu xếp. Việc cần nhất là cho phu ăn, vì họ đói quá, rồi chủ thầu hôm sau đã đưa được một số đồng sang lâm. Còn những người nào

không muỗn, họ đã được cấp tiền đền về lăng.

Nhưng đầu cuộc điều đình được ôn, đáng lẽ không nên đè xảy ra



những cuộc đình công như vậy. Ở những nơi đông phu làm như ở đường xe lửa Nam-ninh — hou 700 người, — chính phủ cần phải đè ý đến và phái thanh tra lao động để kiêm sát luon, đè cho phu phen được yên tâm làm ăn.

GIẢI THƯỞNG VĂN CHƯƠNG

ÔNG toàn quyền Brévié không những giỏi về kinh tế, mà lại còn là người yêu văn chương nữa.

Chẳng thế mà ông mới lập lại giải thưởng văn chương về Đông-Dương mà ngày xưa ông Pasquier đã đặt ra.

Nhưng giải thưởng Pasquier 2500p. chỉ đe phần riêng cho các nhà văn người Pháp viết chữ Pháp. Ý ông eự toàn-quyền Đông-Dương là đè có người dem Đông - Dương vào làng văn cho dân Pháp biết đến cái bản đáo nghèo nàn này.

Nay giải thưởng ấy lập lại, thi có lẽ nguyên tắc vẫn đè vậy, nghĩa là lại chỉ riêng những nhà văn Pháp viết về Đông-Dương là được nhận cái giải thưởng văn chương kia. Khoan hổng cho lâm thi may ra ông toàn quyền cũng cho các nhà văn Annam viết chữ Pháp được dự vào chút đỉnh.

Nhưng đầu cho thế nữa, cái tin kia không làm cho chúng tôi cảm động gì cả. Văn biết rằng văn chương có ích cho dân, nhưng đó chỉ là có ích cho dân Pháp là những độc giả của các văn sĩ kia. Vậy thi, thử lý luận rõ tiền nhất bảo ta rằng giải thưởng đó nếu đè cho công quỹ Đông-Dương, nghĩa là cho dân Đông-Dương chịu, ít ra cũng phải viết bằng một thứ văn mà dân Đông-Dương có thể đọc được. Thứ văn ấy, nói là văn Pháp, thi có điều hơi ngoa một tí.

Hoàng Đạo

CHEMISSETTE CÉCÉ PULL'OVER MAILLOT

Les tricots CÉCÉ se classent toujours premiers
EXIGEZ LA VRAIE MARQUE CÉCÉ

Cu Chung

100, RUE COTON, HANOI — Tel. 528

ĐIỂM SÁCH

Hạn nghìn đời (1)

Của Lê văn Trương

LÀN này ông Lê văn Trương đã bớt nêu hoang, cho nên ông gần thành một người dễ chịu. Đây, chúng tôi đã nói với ông từ trước, bây giờ ông mới chịu nghe. Nhưng ông lại chỉ nghe được nửa phần, rồi chúng nào lại trở lại tật ấy.

Ông Lê văn Trương là người ưa phong ba, bão táp, đất chuyền, trời lạy. Lần này, ông chịu hạ thấp giọng, không la thét nữa. Bởi thế tôi đã vui lòng trong khi đọc nửa đầu quyền truyện Kè ra thi cái chuyện chẳng có gì đặc biệt cả. Một đứa bé bị bạc đài, lớn lên được một người yêu, nhưng lại không lấy được người mình yêu. Một người chết; còn một người sống, để mang cái chận nghìn đời».

Cách dựng chuyện dễ dãi quá. Nhưng đoạn đầu, cảm động bao nhiêu! Hai mẹ con tội nghiệp kia làm cho ta thương mến; có lẽ lấy sự dày dặn, sự áp bức một người mẹ và một đứa con để khêu lồng cảm thương của độc giả, cách ấy là một cách chẳng khó khăn gì; song thà như thế còn hơn làm bộ làm tịch. Ông Lê văn Trương đã biết giản dị, tìn quên những cơn gió lốc và những cuộc thuyết lý không có đây.

Tôi nói « tạm », vì sau nửa quyền sách, ông lại trở về với những câu văn thường ngày của ông. Ông hống vi bao giờ ông cũng cố ý làm cho ra kịch, và làm cho ra kịch liệt. Văn ông lại trở lại kiểu cách, không tự nhiên như đoạn vào đầu. Hai người tình nhân nói với nhau những câu lâng man và vẫn chương quá. Ông vẫn còn những cách so sánh lạ lùng:

... Thị ra trái tim tôi cũng bị lảng tát như cái chân kia Một đinh mèn khốc liệt đã cưa nó đi như nhà giải phâa — đã cưa cái chân kia o. o...»

Trái tim của anh chàng bị « cưa ». Chàng ta mang lấy cái hận nghìn đời là phai lâm.

Tóm lại, quyền « tác phẩm hay » kia chỉ là một quyền sách « xem được ». Chỉ có thể. Nhưng nếu cứ kè xem được, thì truyện kiêm hiệp

(1) Tủ sách Những tác phẩm hay — Tân Dân xuất bản.

ba xu vẫn xem được như thường, và xem xong thì vất đi.

Tác phẩm hay, đó lại là những điều kiện khó khăn chứ có phải dễ dàng như người ta tưởng đâu. Phải có cái tài năng đã dành, và phải có thời gian định đoạt, chọn lọc. Đằng này, những quyền sách mới sơ sinh, còn cầu được câu hồn, mà dám nêu

danh là tác phẩm hay.

Đã đánh rằng buôn bán thi phải quảng cáo, và quảng cáo thi không kể gì sự thật. Song văn chương dù có là một món hàng chặng, cũng chưa đến nỗi chỉ là một món hàng.

Nếu chỉ thấy có sự bán mà thôi, thi nên đi bán giấy trắng và chữ nhà in, chứ đừng cho xuất bản sách.

Điệp Lang

Tru'oc Vành Móng Ngựa

Lý tao

HÔM ẤY, tòa đông. Một chàng trai tuổi, người cao lớn, nét mặt khôi ngô, dương khum núm đứng trước vành móng ngựa. Người ta si sảo: Nguyễn-dong-Dy, chủ-nhiệm tờ Ly Tao đây.

Còn con người đứng tuổi, mày râu nhẵn nhụi, khăn áo tề chỉnh, đứng cạnh nhà văn sĩ, ngượng nghẹn, theo thò, như cố giấu mặt cho bằng được, chính là một vị nhân dân đại biểu miền Trung-du: ông Hoàng-xuân-Hàn.

Hai vị tai mặt ấy ra đây đề nghị tòa hỏi về tội định tâm hối lộ viên chức nhà nước. Đồng-Dy, thủ phạm, nghe ông chánh án đọc tờ cáo, chỉ còn một việc nhận:

— Vâng có. Con có định hối lộ ông Morand, thanh tra mật-thám, nhưng con chỉ là một người môi giới. Con còn trẻ, đã chót dại, xin tòa thương.

Nét mặt anh chàng rầu rĩ, như đương tinh ngó và hồi quâ : trông anh chàng buồn như khúc Ly-Tao.

Ông nghị Hán tuy đeo cái tên sang trọng, nhưng lúc này không có vẻ bệ vệ chút nào nữa. Ông cũng như Đồng-Dy, chỉ còn là một đồng thịt đáng thương ; và gật lẩy gật đề :

— Vâng, tôi có đến ông Morand và định hối lộ ông. Nhưng tôi chỉ là người môi giới cho Jacques Samy để mở sòng bạc ở Hanoi.

Những người làm chứng thứ nhất, ông thanh tra mật-thám Morand, lại báu cái thuyết ấy :

— Lúc nói chuyện với tôi, Hán và Di không động gì đến Samy cả. Mãi đến lúc ông Faugère ập vào, khám thấy trong túi Hán một cái

danh thiếp có biên tên Samy, Hán mới nói là Samy sai anh ta đến mua chuộc tôi.

Ông kê lại từ đầu cho.

— Vâng. Lần đầu, Dy đến một mình. Hắn tự sưng là chủ bão. xoắn xuýt mời tôi đi ăn cơm ở Đồng-Hưng hay ở một khách sạn Pháp để nói chuyện riêng. Tôi từ chối vì mắc bận, thi hắn có bảo tôi rằng có người muốn mở sòng bạc ở Hanoi, và muốn tôi che chở cho. Mỗi tháng hắn sẽ khấn tôi hai ngàn, và sau còn có thể hơn được nữa. Tôi vờ nhận lời, rồi đem chuyện ấy nói với ông Faugère, là người tôi sắp kế chân coi về việc bắt bạc. Thế rồi hôm sau, trong khi họ đến nói chuyện hối lộ với tôi, thi ở phòng bên cạnh, có ông Faugère với vài người mật thám ngồi nghe.

Dy và Hán nghe kè chuyện lại, đứng tái người, cúi mặt xuống đất. Hồi, chỉ còn trả lời sê như sắp hết hơi :

— Vâng, có thể

Ông Morand đã bước đi chợt nhớ thêm bèn quay lại nói thêm :

— Hắn còn bảo tôi rằng va dâ có mở sòng ở Moncay và Đồng-mô, nhưng muôn mở cho to nữa. Hắn muốn giấu tiếng, nên mới nhờ đến Dy. Dy có làm báo thực, nhưng độ này vô ughé, muôn lấy danh là nhà báo để vào thăm tôi cho dễ, người ta không nghĩ được, và để viết báo ca tụng tôi có tài bắt bạc để che đậy cho tôi.

À ra vậy. Không ai ngờ có thể lợi dụng việc làm báo một cách tinh quái đến thế.

Cho nên, phiên tòa sau, cử tọa không ai tố dấu thương hại, khi

Tác phẩm dự thi Giải thưởng Văn chương
Tự Lực Văn Đoàn 1938

Muốn cho các bạn dự thi được yên tâm vì tác phẩm không thiếu lạc, chúng tôi đăng dưới đây tên tác phẩm và biệt hiệu :

D.B.N.S. của T.A. — T.K.T. của T.V. — M.P.D. của V.H. — N.L.G. của H.V. — S.M. của H.L. — S.S. của T.L. — B.H.C.M. của T.T. — Ng Ng của N.V.G. — N.N.N. của N.H. — V.C. của S.N. — T.D.T. của V.K. — N.C.C. của H.V.T. — S.G.B.E. của M.L. — T.H.B.D. của N.M. — D.N. của X.X. — T.Q. của H.K. — H.V. của T.A. — D.T. của T.H. — T.V. của M.K. — S.T. của V.L. — B.M. của N.G. — V.T.U. của H.K. — Thor của T.V.K. — T.S.R. của D.T. — D.B.S.L. của A.H. — S.T. của M.T. — L.L. của V.A. — T.D. của V.T. — G. — S.D.K. của N.K.H. — V.D. của A.L. — T.C. của V. — G.D. của L.K.T. — T.A. của V.S. — K.J. của N.K.M. — M.N. của L.Q. — Thor của D.N.H. — T.H.B.D. của C.N.M. — D.S. của K.T.Q. — M.T. của N.T.K.T. — H.K.C. của B.C.N. — C.P.M. của D.T. — G.B.Y. của N.B. — T.G. của C.T. — R.A.M.H. của H.A. — M.N.T. của V.L. — P.H. của A.N. — T.P. — C.P. của B.N. — P.N.L. của T.O. — Chura có tên của L.T. — Y. của N.V.H. — T.T. của V.H. — T.T. của V.K. — Thor của V.K. — T.G.H.M.Đ. của V.K. — C.B.G. của N.M.P. — D. của T.T. — M.T.T. của N.V.P. — N.N. của Ng. Ph. — C.T. của L.M.H.B. — C.E. của M.T. — L.T. của S.K. — H.M. của P.T. — L.T. T. của L.D.V. — K.C. của M.P.I. — M.T.H. của D.T. — M.T.T. của N.N.P. — A.T.L. của T.H. — P.N.L. của T.C. — D.T. của V.B.

Số các tác phẩm gửi đến dự thi năm nay lại nhiều hơn năm ngoái. Chúng tôi cảm ơn các bạn làng văn đã có lòng tin nhiệm đổi với Giải thưởng văn chương của T.L.V. Đ. như thế.

Muốn cho các bạn khỏi mong đợi lâu, chúng tôi sẽ hết sức làm việc nhanh chóng — tuy bao giờ cũng cần trọng — để có thể tuyên bố kết quả trong tháng Décembre 1938.

Tự Lực Văn Đoàn

nghe tòa tuyên án không đủ quyền xử, vì việc này phải đem trước tòa đại-hình. Duy chỉ có Dy lật đất bước ra, và lo lắng hiện lên nét mặt.

Hoàng Đạo

Mừng đám cưới
bằng COFFRET FORVIL
thì mây có giá trị và hợp thời

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

Comptoir Commercial

59, Rue du Chanvre — Hanoi

Rượu Chói Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muộn khi ra cữ, được cù da, thâm thịt mạnh khỏe như thường, không lo té-thấp, và lại khỏe ngay. Chỉ có Rượu Chói Hoa-Kỳ thi không lo ngại gì hết. Rượu Chói Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, té-thấp, thè-thao, đau bụng, đau minh, đầy bụng, đau bụng, chán ăn mồi mệt, tim biếng, sao gắt, bị són, bị ngứa, chảy máu, sút tay, cảm khan, cảm thô, mệt mỏi, khát, kiết kiện vô cùng. (Almaon mua xác sứ bài ở các nhà Đại-ly.)

Phòng tiệc « CON CHIM »

ở khắp các tỉnh Trung-Nam, Miền Bắc, Cas-Môn, Laos.



Rượu Chói Hoa-Kỳ
Hộp lớn: 150 grs. brt.
Hộp nhỏ: 50 grs. x 3



CÔ HÀNG XÉN

TRUYỆN NGẮN của THẠCH-LAM

Chợ Huyện một tháng sáu phiên,
Gặp cô hàng xén kết duyên cháu trầu.
(Ca dao)

(Tiếp theo và hết)

VU gặt hái xong, cậu giáo
Bà nhở người mỗi lái
đến hỏi Tâm. Bà mối là
người cô trong họ nhà bà tú.
Sau khi khen ngợi cậu giáo là
người chí thú nết na, bà mối
bảo :

— Tôi cũng vì tình chị em nói
giúp cho cháu nó nên vợ nên
chồng. Cậu giáo tuy nghèo nhưng
ngày xưa cũng là nhà thế gia,
ông cụ trước cũng có đi dạy học.
Cháu Tâm nó mà về làm dâu
nhà ấy thì không còn phải quản
ngại điều gì nữa.

Bà tú cảm ơn và đáp :

— Vâng, bà đê cho tôi hỏi
cháu xem thế nào đã.

Bà mối cười, vừa đang dậy
vừa trả lời :

— Được nơi xứng đáng, mình
bằng lòng thì gả, chứ còn cần gì
phải hỏi nó nữa.

Sau khi bà mối vè, bà tú đem
câu chuyện hỏi ông lú, ông bảo :

— Bà xem chỗ nào nên gả thì
gả, không phải hỏi tôi làm gì.

Rồi ông lại sách ô di chơi sang
làng khác. Bà nhín theo ông, thở
dài. Từ ngày trong nhà kém sút
đến giờ, ông tú như người mất
bàn, chẳng còn đê ý đến công
việc gì nữa. Việc trong nhà ông
đê bà trông nom. Bà nghĩ đến
Tâm, áu yếm. Nếu không có
nàng sóm hôm buôn bán thì bà
cũng không biết xoay sở vào
đâu. Nhà nám, sáu miệng ăn, lại
hai con di học, hơn mẫu ruộng
cấy chỉ đủ thóc dùng. Bà lại chợt
nghĩ : nếu Tâm di lấy chồng thì
làm thế nào ?

Tuy vậy, buổi chiều hôm ấy,

bà gọi Tâm vào buồng và nói
cho con biết. Tâm yên lặng nghe,
rồi thưa :

— Con mà đi lấy chồng thì ai
kiếm tiền cho các em con ăn học ?
Thôi ư cứ đê con ở nhà buôn bán
và trồng nom nhà cửa cho thầy u.

Bà tú nhìn con, thương mến :
— Không được, con gái đến
tuổi phải di lấy chồng, chứ con
ở nhà mãi bay sao. U sẽ làm
hàng sáo đê kiếm thêm chi tiêu
trong nhà. Con cứ nghe u đi.

Bà thêm :
— Với lại, không đâm náo hòn
đáy này nữa. Bà cụ dẳng ấy
cũng hiền lành và cậu Bài là
người nết hạnh đứng đắn. Con
về nhà ấy thì u mừng lắm.

Tâm cúi mặt lamen đó hai gò
má ; nàng tưởng đến cậu giáo,
con người xinh trai và nhã
nhặn, mà mới buổi gặp lần đầu,
nàng đã mến yêu ngay. Nhưng
bỗn bà di lấy chồng ? Thắng Lân
và thắng Ái lấy tiền đâu mà mua
sách vở học ? Nghĩ đến mẹ già
phải làm lụng vất vả, lòng Tâm
lại không nỡ. Nàng khóc nói :

— Thôi, ư cứ đê con ở nhà hầu
bà thầy và săn sóc các em. Chúng
nó còn bé dại cả, nếu con di thi
ai là người trông nom nhà cửa.

Nhưng thương con, bà tú không
ngần ngại chút nào. Bà bằng
lòng cho Tâm và nhắn tin cho bà
mối biết. Bên nhà trai xin cưới
ngay trước tết.

Ngày về nhà chồng, Tâm buồn
rầu không thiết gì trang điểm.
Nàng gọi các em vào trong buồng
đê từ biệt : Lân và Ái niu lấy cô
Tâm, quấn quít, không muốn rời
ra. Nàng áu yếm dặn dò :

— Các em ở nhà chịu khó ăn
bolec nhẹ, đừng đê cho thầy u
phải phiền lòng. Rồi tháng tháng
chị sẽ gửi tiền về cho các em
chiều.

Tâm ngừng lại, úa nước mắt
không nói được nữa. Nàng xốc
em Bé lên hôn rồi ra ngoài lẻ tạ
cha mẹ. Đầm rước dâu theo con
đường nhỏ trong làng đi ra
cánh đồng. Hai bên ngõ, người
trong làng đứng xem cõi dâu và
chú rẽ mới.

Buổi chiều hôm ấy, trong nhà
bà tú trở nên lạnh lẽo và vắng
không. Bà cơm chỉ có mấy mè
con ngồi ăn. Lúc lên đèn, bà tú
gọi con sen lên nói chuyện về
Tâm cho đỡ buồn. Thắng Lân và
Ái cũng ngân ngơ nhớ chị.
Không còn những buổi tối chờ
đợi chị Tâm gánh hàng về, nghe
tiếng cười nói vui vẻ của chị và
mong đợi chia quà nữa. Chúng
ngồi nghe chuyện bà tú mãi lói
khuya rồi gục trên sách ngủ.

Về nhà chồng được vài hôm,
Tâm lại phải đi bán hàng ngay
đê khỏi mất mấy phiên chợ tết.
Nhà chồng nàng cũng nghèo,
nhà cửa không có gì. Cậu Bài
dạy học trong làng được đầm bảy
đồng bạc lương. Bao nhiêu việc
chi tiêu trong nhà lại trông cậy
vào một mình nàng.

Bây giờ gánh hàng trở nên
nặng quá trên đôi vai nhỏ bé.
Chiếc đòn gánh càng cồng xuống
và rèn rỉ. Ngoài giang san nhà
chồng nàng phải gánh vác, Tâm
lại còn lo sao kiêm được đủ tiền
để gửi thêm cho các em ăn học.

Trong sương muối sớm, xót và
giá lạnh, nàng đã phải bước ra
ngõ đê di chợ rồi. Trên con
đường mấp mô và đất rắn, Tâm
bước những bước nhô và mau,
trên cõi trời. Đời nàng lại đê nbur
trước, chẳng khác gì. Những
ngày khó nhọc và cố sức lại kế
tiếp nhau. Có khi Tâm trống
nàng vẫn còn ở nhà, vẫn còn con
gái, và buổi chiều nàng sẽ gánh
hang về căn nhà gạch cũ, thầy
các em ra đón và nghe tiếng mẹ
nàng dịu dàng đón hỏi. Nhưng

không, bây giờ nàng không được
về nhà mẹ luôn nữa. Gia đình
của nàng là gia đình chồng nàng;
nàng phải lo tiền cho chồng vụ
sưu thuế, những lúc giỗ tết, phải
may vá cho Bài : chiếc áo lương
mới chàng sắm ngày cưới bây
giờ đã bạc và rách rồi.

Ngày phiên chợ đối với nàng
giờ cũng kém vui. Má nàng hồng
hơn, môi nàng thâm thêm, người
ta bảo nàng bây giờ đẹp ra hơn
trước. Nhưng nàng cần gì những
cái đó nữa. Bọn trai làng không
còn tròng ghẹo nàng, và trong
lòng nàng cũng không còn cái
vui tươi như trước nữa. Với
nàng, cái thời con gái duyên
thâm và chờ mong đã hết rồi.
Nàng chỉ còn là một người đàn bà
tảo tần hôm sớm đê nuôi chồng.

Buổi phiên chợ Bằng, Liên
ngồi cạnh nàng nhí nhảnh khoe:
— Nay Tâm xem, tôi mới sắm
được cái này đẹp lắm.

Liên đưa ra một đôi khuyên
vàng cô mới gửi mua ở tròn tinh.
Tâm cầm lấy ngắm nghía trên
tay xem. Mắt nàng sáng lên. Tâm
nghĩ đến những buổi nói chuyện
với Liên khi nàng chưa lấy
chồng. Hai chị em bàn về những
đồ trang sức, và đôi khuyên là
cái ước vọng tuyệt đích của hai
cô gái quý. Hai người buổi nào
cũng nhắc đến, và cũng hẹn
nhau dành dụm đê sắm một đôi
đeo tết. Mà bây giờ Liên đã có
rồi...

— Đẹp quá nhỉ. Chị mua hết
bao nhiêu ?

Nàng ngân ngơ đưa trả lại
Liên, yên lặng nhìn tay mắc vào
tai. Tâm nghĩ không bao giờ
nàng có thứ ấy nữa. Làm sao
dành dụm được chừng ấy tiền,
mà nếu có số tiền ấy nữa, nàng
cũng còn phải đê tiêu việc nhà,
bay gửi cho các em ăn học. Em
Lân đã lên học trường tỉnh, sự
tồn kém lại tăng thêm. Giạo hè
năm ngoái, nó đã lấy của nàng
hơn chục bạc. Hòm qua, bà tú
lại nhẫn người bảo gửi thêm cho
nó đê nộp giấy thi. Nàng lo
quá. Những số tiền nàng cho em,
là tiền dành dụm riêng của nàng;

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đòn bù

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 giờ — 7 giờ

Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richaud — Hanoi

(đầu phố Hội-vũ)

Tel. 242

Tâm phải đưa giấu, sợ mẹ chồng và chồng nàng biết. Nhiều lần Bài đã gắt với nàng vì Tâm không còn tiền dưa. Và những lời của mẹ chồng nàng đã bắt đầu có vẻ day nghiến và nghi ngờ.

Năm sau, Tâm đẻ đứa con gái. Ông cũ được một tháng, nàng phải dè con cho mẹ chồng trông nom, rồi lại gánh hàng đi chợ. Mấy năm khổ nhọc đã đổi thay hẳn người nàng. Tâm bây giờ không còn là cô gái xinh xắn hồi trước. Nàng già đi nhiều lắm. Đã lâu nàng không còn chú ý đến sắc đẹp của mình và cũng không biêt nó tàn lúc nào. Sắc đẹp cũng vô ích cho nàng khi đã có chồng rồi. Tâm thấy mình già và yên tâm trong sự đứng tuổi. Những ngày phiền, nàng nhìn các cô gái với ý nghĩ an phận của người đã qua tuổi trê rồi. Bây giờ, nàng còn thi giờ dâu trang điếm nữa, còn phải làm ăn để nuôi chồng nuôi con chừ. Cái cõ hàng xén xinh đẹp trước kia nội tiếng cả một vùng, bây giờ không còn ai nhớ đến nữa. Đã có những cô con gái khác mới nhón lên, rực rỡ và tươi tắn, cười nói có duyên với các cậu con trai khác. Nhiều khi nhìn cái vẻ hân hoan sung sướng của họ, Tâm lại nghĩ đến ngày trước kia, bình như đã lâu lắm, nàng còn là cô hàng xén má hồng môi đỏ, e lệ cúi mặt dưới cái nhìn áu yếm của cậu giáo Bài nho nhã và đứng đắn trong tấm áo lương. Thời ấy bây giờ đâu? Chị Liên may mắn đã lấy được chồng giàu, lén buôn bán trên tỉnh; chị ấy vẫn trẻ đẹp như xưa. Tâm khẽ thở dài: bây giờ các chị em bạn cũ không còn ai ở lại để cùng chia sẻ những nỗi khổ nhọc với nàng.

Tâm rảo bước di qua cánh đồng, nghỉ ngơi. Đã lâu, nàng không có dịp sang thăm nhà vì bạn con mợ và buôn bán. Chiều nay Lân ở trên tỉnh về, nên nàng đến dè gấp em và hỏi thăm ông tú vẫn mệt mấy tháng nay.

Cây da cõi và cái quán gạch vẫn đứng đợi nàng ở đầu làng. Đường ngõ vẫn lõi lõm vì trâu đi, hai bên vệ ván mùi béo và mùi rơm rớt. Trong làng chẳng có gì thay đổi. Khi nghe thấy tiếng bà tú áu yếm dồn hỏi trên thềm, tiếng thằng Ái và em Bé reo mừng chị, lòng Tâm dịu lại như ngày nàng còn gánh hàng về. Tâm

nhen. Cậu nhón hòn lên, dáng điệu mạnh mẽ và cứng cáp, rõ ra một cậu học trò lanh lợi trên trường tinh. Tâm nhìn em, mừng rỡ. Mắt nàng sáng lên tí kiêu hanh có người em như thế:

— Em chơi dâu về? Bao giờ lại lên tỉnh học?

Nàng ăn cần săn sóc hỏi em. Lân trả lời chị qua loa, hơi bức



bước vào ngồi trên phản bên cạnh mẹ; cǎo nhà dối với nàng hình như rộng rãi và lặng lẽ hơn trước nhiều.

— Em Lân đâu ư?

— Nó vừa mới chạy dâu sang hàng xóm. Chả biết cần gì mà nó còn đợi con đẻ xin tiền.

Tâm thở dài:

— Con chả có đồng nào đẻ ra cả.

Bà tú nhìn con ái ngại:

— Cậu giáo lại thôi dạy học thì nhà con túng thiếu thật.

Hai mẹ con yên lặng không nói nữa. Tâm thấy mẹ già đi quá, hai mái tóc đã bạc phơ. Bỗng nhiên nàng thấy đau xót trong lòng, thương mẹ và buồn cho cảnh nhà nghèo.

— Kia, chị đã đến. Em chờ chị mãi từ sáng đến giờ.

Lân ở ngoài bước vào, nhanh

nhìn về những câu hỏi lẩn thẩn của chị. Cậu nói ngay đến câu chuyện cần:

— Em xin chị một chục bạc để mua sách học.

Tâm hoảng sợ:

— Sao nhiều thế, chị lấy đâu ra. Độ này buôn bán khó khăn lắm, một ngày vài hào chỉ lãi, em bảo chị làm thế nào được.

Thấy Lân có vẻ không bằng lòng. Tâm vội đáp:

— Hay dẽ thông thả chị lo rồi gửi chị Liên lên cho em.

— Thế thì tôi lấy tiền dâu nộp đơn và mua sách bây giờ. Không có thà rằng ở nhà xong.

Lân vung vẩy đứng dậy bước ra ngoài thêm. Bà tú ngược mắt trông theo, rồi lại buồn rầu cúi xuống. Tâm nhìn mẹ rồi vội vã bước ra gọi em lại. Nàng dịu giọng, ngọt ngào:

— Góm, chưa chi em đã giận. Có phải chị tiếc em dâu, vì chị chưa có thật.

Lân yên lặng, rồi không nói gì, quay mặt đi chỗ khác. Lòng chị lại không nỡ thấy em buồn:

— Thi đây, chị có chục bạc này là tiền lấy họ cho anh ấy đây. Em cầm lấy rồi chị liệu vay sau cũng được.

Tâm lẩn ruột tượng lấy ra gói bạc giấy cuộn tròn. Số tiền nàng vừa lấy về để trang trải các công nợ và lo sinh thuê cho Bài. Nhưng thấy vẻ mặt vui mừng của em, nàng quên mất cả những nỗi lo sợ đang chờ nàng.

Lúc Tâm ra về, trời đã tối. Nàng vội vã bước mau dề về cho con bú. Sương mù xuống phủ cả cánh đồng, và gió lạnh nồi lên; Tâm thu vạt áo lại cho đỡ rét, lẩn theo bờ cõi đi. Trong lòng nàng mệt nhọc và lo ngại: lấy tiền dâu mà bù vào chỗ tiền dưa cho em nàng? Tâm nhớ lại những lời giàn vật của mẹ chồng và những câu giận dữ của Bài mỗi khi hỏi nàng không có tiền. Nàng nghĩ đến những ngày buôn bán kém gần đây, hàng họ chẳng ra gì, ngày bán được ngày không. Tâm dần bước. Cái vòng den của rặng tre làng Bằng hổng vụt hiện lên trước mặt, lối tam và đầy đặc; Tâm buôn rãnh nhìn thấu cả cuộc đời nàng, cuộc đời cô hàng xén từ tuổi trẻ đến tuổi già, toàn khổ nhọc và lo sợ, ngày nọ dệt ngày kia như tấm vải thô sơ. Nàng cúi đầu đi mau vào trong ngõ tối.

Thạch-Lam

THẾ - GIỚI - NGỮ ESPÉRANTO

Một lớp học thế-giới-ngữ Espéranto của hội D. D. T. B. E đã mở tại hội-quán Tri-Tri phố Hàng Quat, ngày thứ năm 27 Octobre. Hạn học là hai tháng (cho đến hết Décembre), mỗi tuần lẽ một kỳ vào tối thứ năm, từ 7 giờ rưỡi đến 9 giờ. Ai muốn học chỉ việc đến ghi tên tại nhà phí thủ-quỹ bản hội: M. Nguyễn xuân Mỹ 68 Rue du Coton, và đóng số tiền ba hào để vào hội. Bản hội sẽ biểu mật cuốn sách học.

H. D. D. T. B. E. lại cầu

IPHUC LỘ II

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG



Articles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các

thứ TRICOTS và

Chemisettes

XIN NHỚ: Manufacture

Cu gioanh

68, 70, Rue des Eventails — Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

QUAN NIỆM TRONG TIỀU THUYẾT⁽¹⁾

Cái khuynh hướng của tiểu thuyết bây giờ là hết sức gần sự sống, để được linh hoạt và thật như cuộc đời. Những tiểu thuyết luân lý xưa, người ta thấy chán, chính bởi vì những tiểu thuyết đó chỉ là một cách xếp đặt khô khan, không giống sự thực phải, tiểu thuyết bao giờ cũng là một sáng tác của trí tưởng tượng (*une fiction*), một câu chuyện xếp đặt (*une histoire arrangée*), nhưng với đời sống bên trong ngày một mạnh mẽ hơn, người đọc muốn rằng câu chuyện xếp đặt đó phải hợp với lẽ phải và xúc động đến tinh cảm của mình.

Thật là ý nghĩa, khi ta thấy những tiếng dùng trong các bài phê bình đăng trên các báo Pháp và ngoại quốc Khi ché một tác phẩm, người ta có những tiếng: không tự nhiên (*factice*), không thật (*artificiel*) v.v., và trái lại, khi khen, những tiếng: thật (*rai*), linh động (*vivant*), hay là nhân đạo (*humain*).

1) Xem N.N. từ số 132, 133

2) Nhân đạo đây không là tốt hay thiện

Nhưng một cuốn tiểu thuyết thế nào là linh động như cuộc đời? Trước hết, cái quan niệm «vai chính hoàn toàn» của tiểu thuyết ngày trước là sai lầm. Cái hoàn toàn tốt hay cái hoàn toàn xấu không có ở trên đời, đó là một sự ai cũng biết: Người ta là một động vật rất phiền phức. Tâm hồn người ta không được giản dị như một biểu hiện, và bao giờ cũng có một phần bí mật. Một người rất tốt có thể có những lúc giận dữ, tàn ác, như một người rất ác có thể có những lúc hiền hậu, nhân từ. Người ta là người, với những sự cao quý và hèn hạ của người. Những hành vi của người ta không phải chỉ do lẽ phải và tri thức, mà nhiều khi định đoạt bởi những nguyên cớ sâu xa, tính di truyền, sức khỏe, tạng người, tính chất, v.v. Nhâ tâm lý học Freud, khi giảng rõ cái quan trọng của *bất giác* (*inconscience*) trong sự sống của người, đã mở một cách gián tiếp, một cái bờ cõi không ngờ cho văn chương. Nhà nghệ sĩ giỏi là nhà nghệ sĩ tạo nên

những nhân vật thật và hoạt động, ngoài những tính cách và đặc điểm của cái địa vị xã hội, tìm đến cái bí mật không tả được ở trong moi người (*en dehors de son équation sociale, le mystère ineffable en chaque homme*).

Nếu muốn tìm một câu định nghĩa ngắn, (và bao giờ cũng thiếu thoát), để nói thế nào là một cuốn tiểu thuyết hay, tôi tra câu này của Maurice Barrès: «một cuốn tiểu thuyết hay là một cuốn tiểu thuyết đã làm ta rung động». Câu ấy không đúng được hoàn toàn. Nhưng một văn phẩm làm ta rung động, chẳng phải là vì đã tìm được đường đến thẳng tâm hồn ta rồi sao?

MÙA

Mưa giáng buồn sợi xuống loi loi,
Lạnh của không gian thẩm xuống người.
Rơi rớt gồm thu muôn hướng gió:
Lòng sầu vạn dặm gió mưa phơi.

Hiu hắt dày tôi giữa xứ hờ.
Ý buồn tự kẽ mộng băng qua.
Tương tư thấp thoáng sau khe cửa,
Tuy chẳng mong ai cũng đợi chờ.

Tôi luôn tay nhỏ hứng không gian,
Vết gió xa xôi lạnh leo ngần.
Tôi để cho hồn bắt chước lá,
Xiêu xiêu cui nhẹ trút buồn tràn

Buồn hão nhưng lòng chẳng biết người.
Buồn mưa không định chỉ ngùi ngùi.
Lòng êm như chiếc thuyền trên bến
Nghe rét thu về hờ hót mùi...⁽¹⁾

HUY - CẨM

1) Mưa thuyền, mài thuyền

Clinique

du Docteur

Vũ Ngọc Huỳnh

Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS
NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯOU

Đỗ đẻ và chữa các
bệnh đàn bà, trẻ con

GIẤY NÓI SỐ 622

THƠ ĐƯỜNG

Văn già trâm

Thùy già lư-phu thu đảo bạch,
Nguyệt khò, phong thê, trám chử bi.
Bát nguyệt, cửa nguyệt chính
trường già;
Thiên thanh, vạn thanh vô liễu thi.
Ưng đáo liên minh đầu lận bạch,
Nhất thành thiêm đặc nhất hành ly.

BẠCH CÚ DỊ

THƠ DỊCH

Nghe tiếng đậm áo đêm (1)

Nhà ai, cô gái nhớ chồng
Đêm thu đậm lụa, lạnh lung gió trắng?
Chảy giờ nệm đá phảng ph盪.
Tháng tám, tháng chín, đêm băng
dài thay.
Luôn luôn nghìn, vạn tiếng chảy;
Chảy thêm một tiếng, thêm dày
sợi lơ (2)
Sóng ra, đầu đã trắng phơi!

TÂN - ĐÀ

Tam niên biệt

Du da nhất biệt dĩ tam niên,
Tương vọng, lương ty minh nguyệt
thiên,
Trường đoạn thanh-thiên vọng minh
nguyệt,
Biệt lai tam thập lục hồi viên.

BẠCH CÚ DỊ

THƠ DỊCH

Xa nhau ba năm

Xa nhau một chuyến, ba năm;
Ngóng nhau chung bóng trắng rãm,
nhớ nhau,
Trời xanh, trắng sáng lòng đau,
Ba-mươi-sáu độ trước sau trăng tròn.

TÂN - ĐÀ

Những tác giả người Anh hay Nga rất khéo làm linh động cái không khí bằng những việc nhỏ nhặt như thế. Bởi vậy tiểu thuyết của Anh bao giờ cũng hay hơn tiểu thuyết của Pháp. Tiểu thuyết Anh hay Nga gần chúng ta hơn, và làm cho chúng ta cảm động hơn. Tiểu thuyết của Pháp, bởi cách xếp đặt và bố

THẠCH LAM

(Xem tiếp trang 18)

1) Nghĩa chữ *trám* ở nguyên văn, là cái hòn đá đè đậm áo. Nước Tân từ xưa, cứ đến mùa thu thời nhà nào, nhà ấy, dân bà đều đậm lụa, vải, đè may áo mặc rét; nhất là những người có chồng đi lính xa. Cho nên trong thơ, văn, nói về việc đậm áo nhiều lắm.

2) Chữ *lơ*, dịch theo nguyên văn, ý nói sợi tóc trắng.

ALBO

Thuốc giặt tơ, lụa, len, vải

Những quần áo bằng tơ lụa, vải vì dùng lâu mà ố vàng,
Áo len trắng cũ vàng, Áo màu dày bần
giặt bằng thuốc ALBO thì sạch hết các
vết bẩn, trắng bóng, tươi mới như mới
Mỗi liều thuốc dùng giặt được từ 3 đến 6 cái quần
áo, cách pha rất dễ, không làm hư hỏng quần áo.
Giá tiền: 0p.30 một liều

Có bán tại: Pharmacie NGUYỄN BÌNH HOÀNG
52 phố Đồng-Khánh (khoi nhà Cinéma Majestic — Hanoi)

Những ngày thơ ấu

của NGUYỄN - HỒNG

Kinh tặng mẹ tôi

(Tiếp theo)
BAO nhiêu buổi chiều như thế? Đã mấy trăm buổi chiều như thế? Tôi không thể nói rõ là bao nhiêu mà chỉ nhớ rằng mẹ tôi đã không biết bao nhiêu lần dắt tôi ra sân trước, đón những tốp linh kia đi qua với tiếng kèn rộn rã tung bừng, rồi một lúc lâu sau, chậm chạp dắt tôi trở vào.

Mẹ tôi đã đứng trong tưới sáng và ấm áp ở ngoài trời hay trong gió lạnh, mưa bay ở dưới mái hiên, vè bao nhiêu buổi chiều êm ái đã qua, óc non nót của tôi ghi làm sao được không lầm, không sót một số nhất định? Nhưng, trong tâm hồn tôi thì mãi mãi, mãi mãi rõ ràng thâm nét hình ảnh những con mắt sáng lèn nhìn người thời kèn và hai gò má ửng hồng khi mắt long lanh của người đàn ông chiếu tới. Và, cho tới ngày trọn đời, tôi không thể sao quên được cái cảm giác là lạ do một bàn tay nhỏ nhắn run run bỗng từ đầu tuột xuống vai tôi, và một mảng lành lạnh mong manh vướng qua một cặp mắt lờ đờ chợt làm ngực tôi lạnh dội dì... rồi đến một giọng van lơn:

— Đừng quần mãi lấy chân mợ mà!... Thôi... con đi trước đi, mợ xin theo con...

Rồi một buổi chiều, tôi cũng không có thể nhớ rõ là một buổi chiều rực rỡ hay âm u, mẹ tôi không dắt tôi ra sân nữa. Và, từ buổi chiều ấy trở đi, chỉ có mình tôi lon ton chạy ra đón xem tốp linh đi qua với một người thời kèn khác. Lần lúc, thấy tiếng kèn vui quá, tôi chạy vào nhà, nắm tay mẹ tôi, bắt súc kéo dậy. Nhưng mẹ tôi hoặc gõ tay tôi ra rồi quay mặt vào tường, hoặc tiên thè kéo ngả người tôi vào lòng mà ôm ghì lấy tôi. Bên tai tôi, trong ngực mẹ tôi đậm mạnh là thường, và, từ mảng ngực pháp phòng nóng ran lên đó, truyền sang da thịt tôi những cảm giác ấm áp

dễ chịu.

Lúc bấy giờ, mắt tôi như mở di vĩ hời thở nóng rực của mẹ tôi phả ra.

Quê chính là con cậu tôi, các anh họ tôi, các cô tôi, cả bà tôi và mấy người hàng xóm đều bảo

vui với nhau bằng những tiếng cười trong sáng. Trong con mắt, nhói nỗi và tiếng cười của hai thân tôi bao giờ cũng đượm vẻ chua chát thầm lặng. Sự đau đớn âm thầm ấy theo rời mãi mãi thầy tôi và mẹ tôi với cái kỷ niệm mỉa mai sâu xa của hai đêm kia — tôi tin

II- Chúa thương xót chúng tôi!

Nhà đã bán mất rồi! — cái nhà gạch hai tầng ở Jules-Ferry của ông tôi đã bị lật từ đường.

Năm ấy là năm 192... tôi nhớ rõ ràng, đồng tiền còn để kiếm, nên nhà tôi mới bán được giá cao đến thế: một nghìn chín trăm đồng. Và cũng vì ở giữa một phố buôn bán sầm uất, so nhà cầm đồ, có nhiều hiệu Khách xuất cảng và nhập cảng gạo, có nhiều hàng cơm đóng người ăn nhất nếu không nhà tôi sẽ bị đâm giá chay chát mới bán được. Bởi nó chất hẹp, ít cửa sổ, không có sân, lan can gác lại bằng gỗ, và chủ nó đương lo cuồng vó, mất ăn mất ngủ vì các món nợ ghê gớm đã đến hạn phải trả.

Ông tôi mất sớm, năm thầy tôi chưa lấy mẹ tôi. Bà tôi sinhở những mươi tam bận. Nhưng các cô và các chú tôi chết dần, chết mòn gần hết. Kể ngay khi ra khỏi lòng mẹ! kể mỗi bảy bảy hai tiếng « ba ba »! kể còn trán trườn chảy nhông ngoài đường! Trong sự châm nom cầu thả của một người mẹ luộm thuộm, suốt ngày đầu tắt mặt tối, đần con đồng hơn đần vẹt kia sống sót ba người: thầy tôi và hai cô tôi.

Nên công việc mua bán chỉ điều đình trong có nửa tháng là nhà tôi đã về tay kẻ khác. Tuy vậy trước ngày mà người chị gái và người em gái thầy tôi ký tên vào giấy bán cùng với bà tôi, rồi nhận trước viên lục-sự mỗi người một trăm rưỡi đồng, gia đình tôi cũng chẳng ôn thỏa nào.

Thầy tôi dẫn tiếng nói với bà tôi:

— Hai con ấy chính là hai con quỷ. Chúng nó là con gái, may sinh vào thời buổi tẩy, tầu này, tôi đã phải cho mỗi đứa một trăm bạc phỏng còn bất công gì mà còn ốm học đe dọa không ký. Đây tôi chẳng như ai đâu, chúng nó cao kỳ quá thì tôi giao toàn quyền cho toà án!



như thế, sau ngày người cai kèn kia đòi đi nơi khác, không biết là ở đâu, mà mẹ tôi càng kinh hồn hồn hạ bả tôi, càng chiều chuộng thầy tôi và chăm nom anh em tôi. Nhưng từ ngày ấy, tôi ít khi thấy hai thân tôi trò chuyện vui vẻ với nhau, trừ khi ở trước mặt bà tôi hay người nào thân thiết lắm.

Tới năm em gái tôi khôn lớn cũng thế, cha mẹ tôi không bao giờ àu yém nhìn nhau hay nói với nhau bằng giọng nói ấm áp, cười

chắc chỉ có hai đêm thôi — hai đêm mà hai con người đã phải gắng gượng ăn nằm với nhau để lấy con nối rồi cho một giọng họ đã bao nhiêu đời u-mê và tôi tám dưới sự đe nén nặng nề của lẽ nghi và phong tục. Và, đe khỏi túi lòng hai đứa con, một trai, một gái, đã có hai diêm phúc lọt vào một cửa giàu sang và hiểm hóc, hai người kia càng phải gần gũi nhau, chiu mến nhau trong một sự giả đối đẽ vô cùng.

Thuốc quần
và xị-gà

MELIA

Hút ẩm dạng
và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd Bđ Đồng Khánh HANOI

Bà tôi chép miệng, dân dỗi bảo
thầy tôi :

— Đây tuy anh, anh muốn làm
thế nào cho tôi nhớ thi làm. Hai
con kia nó đã có chồng, thẳng làm
thông phán. thẳng buôn tiền nghĩa
chúng cần gì hai trăm bạc của anh
chia cho chúng một cách khinh
thường như thế. Muốn cho chúng
nó ký rồi nhận tiền, anh phải nói
nàng với chúng nó cho ra nhời
ra nhẽ chứ, ai lai quát tháo, gồm
hết như thế ! Thôi, tôi chấp tay
van anh, anh đừng cậy mình là ông
con trưởng mà giờ trả nhời quan
tua, nhời thầy kiện. Tôi bão thật,
chỉ đúc nước béo cù, chỉ chia năm
số bảy, rồi cái nhà này đến mất
không thôi.

Nghé bà tôi nói, thầy tôi càng tim
mặt lại.

— Anh sức dãi vai rộng, anh
thông thao chữ nghĩa, anh thừa sức
làm công kia việc 10 đề kiêm miếng
đồ vào miếng anh vợ anh, con anh.
Chứ tôi đây đã ngoại bảy mươi tuổi
rồi, mấy năm trước còn mạnh chân
khoẻ tay còn buôn bán được,
nhưng từ nay trở đi còn thè lam
gi này ra tiền nữa ? An-uống, thuốc
thang, đóng góp hội hè, giỗ tết một
năm, hai năm hay năm, mươi năm,
nếu ông giờ cho tôi sống thêm
được từng ấy ngày nữa, và ma chay
sau này, nếu không nhờ các anh,
các chị tôi chỉ trông vào cái nhà ấy
thôi. Thiệt một xu, tôi khổ vì một
xu, thiệt một đồng tôi đứt ruột vì
một đồng, mà thiệt hàng chục, hàng
tám thì anh cầm giao thi dần cho
tôi chết đi còn hơn.

Bà tôi nức lén rồi ôm mặt khóc :

— Anh làm khổ tôi vừa vừa chứ,
anh ý mình vừa vừa chứ. Đương
tự nhiên anh thôi việc nhà nước,
đương tự nhiên anh vác bàn đèn
về nhà, đêm ngày thuốc sái... rồi
bỗng dung anh đem ván tự địa đồ
nhà đi cầm lấy hàng năm, bảy trăm
bạc, chịu lãi tháng hàng ba mươi
phân, để vào Sài goòng, sài chéo.
trưởng làm nên vương trống gi, hay
đâu không việc hoàn không việc,
nghiên ngập hoàn nghiên ngập.

Tiếng khóc càng to, và từ trong
hai hốc tôi những giọt lệ tràn ra, lai
láy trên gò má hộp dán deo, như
một đập nước đương khô cạn bỗng
đẩy ú đến phải vỡ lở. Vừa khóc,
bà tôi vừa rέo tên tục ông tôi và
bầy tôi mà kẽ lè oán trách.

Một đời tôi tâm của người đàn

bà thường dân Annam đã nhanh
tróng, nhưng thầm thia, rõ rệt, tuy,
không dày dặn, tỏ ra bằng cái giọng
khàn khàn rèn rỉ của bà tôi : Ngay
từ khi mới lợt lòng mẹ đã phải

Thầy tôi đứng ngay dậy, đi vào
nhà trong, mặc bà tôi ngồi kè kè.
Tôi vội vàng trèo lên giường, lay
vai bà tôi, đom đóm nước mắt nói...
— Bà ! Bà đứng khóc nữa ! Cậu

bỗng cuộn lêch lạc đầu về một góc
giường... thầy tôi mà khi ngủ hao giờ
cũng phải đè cho tôi gác và ủ tay
nách không thấy nằm bèn vào nữa.

— Cậu ơi!... Cậu ơi!... Cậu ơi...
Không thấy tiếng thưa, tôi nhảy
phốc xuống đất, bớt hải chạy ra
ngoài.

— Cậu ơi ! Cậu ơi !
Tiếng kêu gọi của tôi đã thành
những tiếng hét làm ráo phòng. Bà
tôi và mẹ tôi tung màn, chạy theo
tôi ra vườn. Cả con bé em tôi nữa.
— Cái gì ? Sao ? Hổ Hồng ?
Tôi mếu mào nhìn bà tôi.
— Cậu con đâu rồi ?
Bà tôi quát :

— Cậu mày đi sau chứ đi đâu mà
khóc lóc.

Tôi liền đạp tung cửa nhà sì
— Bà ơi.. đâu nào !
Bà tôi nắm tay tôi, lôi sành sệch
vào nhà.

— Nin đi ! Hay cậu mày đi mua
thuốc.

Tôi vội chạy vào buồng. Không
thấy cái bàn đèn đè trên mặt hòn
kẽ ở cuối giường, và tìm đâu cũng
không ra, tôi nức nở :

— Mất bàn đèn rồi !
Nhận ra chỗ cậu tôi nắm không
bao giờ xếp dọn sớm như thế, và
quần áo ở trên màn không còn cái
lành nào. bà tôi hối hoảng hỏi me
toi :

— Mẹ mày có biết bố nó đi đâu
không ?

Mẹ tôi lắc đầu. Bà tôi càng cuống
quát :

— La thật ! Lạ thật !
Bữa trưa hôm ấy, cơm và thức
ăn nuốt vào thấy khô đắng quá.
Nước canh thịt hòa với nước mắt
tôi giòn giòn tuôn rơi càng thêm
mặn. Thấy tôi khóc nhiều quá và
đỗ mãi cũng không nin, bà tôi cũng
khóc theo.

— Mẹ Quản a — gọi theo chức
trước của thầy tôi khi còn làm quản
đè lao — thẳng Quản nó vào trong
nhà Chung lấy cả năm trăm bạc
của tao gửi rồi Tra hỏi nó, nó bảo
lấy tiền để làm vốn sang Lào buôn
bán, vậy mẹ mày nghĩ sao ?

Mẹ tôi yên lặng — sự yên lặng
của một người bấy lâu đau - đớn,
phiền muộn quá, đã chán nản và
không còn tin tưởng một sự gì. Một
hồi lâu, mẹ tôi mới chậm rãi đáp :

— Thưa mẹ, con chẳng biết nghe
sao cả.

(Còn nữa)

Nguyễn Hồng



chịu ngay cái bất công trong sự
chăm sóc cùng các anh, em gái ;
lớn lên một chút, choáng váng và
u mê vì sự dạy bảo, sai khiến của
ông, bà, cha, chú và họ hàng đẽ
đến tuổi mươi bảy, mươi tám phải
thành một người con gái cằn cỗi,
lúc nào cũng lo sợ, khép nép.. rồi
thì về nhà chồng với một lòng nhẫn
nhục càng ngày càng dạn dĩ, một
tinh khiết phục càng ngày càng
mạnh mẽ

.. Hàng ba, bốn mươi năm sau
thời kỳ làm đầu con, bước lên
địa vị làm mẹ, rồi làm bà. Tuổi già
kém sút đã đến. Nhưng đời đã hơi
yên ổn và vui sướng. Sự sống già
cỗi thành thói ở giữa những sự
sống đầy đoa, mê muội, tối tăm của
những lớp người mới nhóm lên cứ
thế mà kéo dài cho mãi đến phút
cuối cùng. Người đàn bà annam ấy
chết !.. chết bên một cỗ áo quan
gỗ thật tốt đóng sẵn từ mươi năm
trước, bên một đồng quần áo lành
lặn, thơm tho và vẫn giữ y nguyên
những nếp là từ thuở mới bước
chân về nhà chồng, chết trong
tiếng khóc lóc rèn rỉ day đay
của con gái, con dâu, và các chị
em xa gần.

bản nhà này đi rồi cậu làm nhà
khác mà.

Một giọng mếu máo đáp :

— Có làm thêm mấy cái bàn đèn
nữa ấy ! Bố mày giết tau... Hồng
oi !

Tôi càng lay mạnh vai bà tôi :

— Cậu con không làm thi lớn lên
đi học, con làm cho. Bà nín đi.

Bà tôi ngước mắt lên. Hai bàn
tay chỉ còn xương lẩn da khô
rốc hắt nhanh mở tóc điềm bạc ra
đằng sau. Những giọt lệ đầm đìn về
hai bên thái dương, giòng giòng
rót xuống gáy.

Một tháng sau, hết hạn ở lưu,
nhà tôi phải dọn đi nơi khác. Hôm
đó, ham hố hay hâm bồn tháng chạp,
một buổi sáng lạnh lẽo tuy khô
ráo. Suốt hai dây phổi, từ mày
hàng cau và nhà cầm đõ là tấp nập,
còn nhà nào cũng đã quý rứa
xong, cửa đóng kín, giàn giấy dỗ
rồi.

Những năm xưa « thái bình »,
người ta ăn Tết sớm lắm !

Một sáng sớm, tôi bỗng thức giấc,
vì thấy lạnh và chân tay nhẹ bỗng
đi. Tôi bò ngóm dậy, dụi mắt
trong : màn đã vắt, chiếc chăn



Ai muôn dao chém không đứt, nên học

GÔNG TRÀ-KHA

MỘT BÍ THUẬT CỦA PHẬT GIÁO

do võ sĩ VŨ-ÔN (võ dịch Qui-Nhơn 1937) man từ Cao-môn sang cho đồng bào ứng dụng. Chỉ học trong ba tối là thành tài. T qua mỹ mãn
mới lấy học phi. Ngay tối đầu da thịt đã chịu được da gém, búa bổ mà không hề sảy sét, chẳng phải kiêng kị, phiền phức. Đầu ông, đầu
bà óm yếu và trẻ em từ 15 tuổi trở lên đều học được, miễn người ấy lương thiện là tốt. Võ sĩ VŨ-ÔN cũng vừa xuất bản một cuốn sách
« GÔNG TRÀ KHA » (có bán khắp ba kỳ, giá 0p.50) nói rõ về gông, và chỉ cách tự luyện gông cho người ở xa, có đủ kinh, bùa và hình vẽ rõ
ràng. Cuối sách, có chỉ nhiêu môn thuốc bí truyền và những miếng võ cần thiết cho đàn bà. Mua sách từ 2 cuốn trở lên không mất cước, 10
cuốn trừ 15%, 20 cuốn 20%.

Mandat đế tên : VŨ-VĂN-CHUNG, 29 Chancœulme — Hanol. Viết thư xin kèm tem 0p.06.

TRỌNG TÌM

KHAO CÓ

Ở đây, Ngày Nay sẽ đăng những tài liệu cờ vè sử ký hay phong tục nước nhà, do một nhà nho là ông Nguyễn Văn Thịnh, tri phủ Huế, tìm tòi và sưu tập. Những tài liệu đó rất có ích lợi cho tất cả mọi người muốn biết rõ về quá khứ của nước ta.

TÔI xem sách Thực Lục nhà Thanh (Tàu) thấy những đoạn có liên can đến nước ta, tướng nên lược thuật ra để đọc giả xem cho biết ngày xưa Tàu đối với ta thế nào.

Năm Càn-long thứ 26, vua nhà Lê nước Nam mất, vua sau nối ngôi, có giấy xác ai sang Tàu và xin xách phong. Vua Tàu sai quan Hán-lâm viên Thị-độc là Đức Bảo và Đại-lý Tự thiêu khanh là Cố nhữ Tu làm chánh, phó sứ sang phong cho vua mới và tể vua cũ. Năm sau Sứ-bộ sang: thì nước ta đã làm nhà ở cánh đồng, bày đủ lô bộ quân lính, voi ngựa để nghinh tiếp. Trước khi làm lễ xách phong, vua Lê có từ sang Sứ-bộ nói rằng: « Lục nước nhà kính giời thi làm lê ngũ bái tam khẩu đầu (năm lạy ba vái) vậy xin theo lễ ấy. Sứ-bộ Tàu trả lời bác, nói phải theo lễ Tàu « Tam quy cửu khẩu thủ (ba lần quỳ chín vái) » vua Lê cũng tuân theo. Khi các việc xong rồi, cũng theo lệ thường tiền Sứ-bộ bằng các đồ và bạc nữa. Thế mà khi Sứ-bộ đã lên đường về Tàu, viên phó sứ Cố nhữ Tu lại một mình viết thư trách vua Lê vì làm quán xá giữa cánh đồng vàng, cùng bày nhiều quân lính voi ngựa, có ý che lấp tai mắt người ta, hình như tham thu giấu diếm. Khi Sứ-bộ về đến Quảng Tây, thì quan Tuần phủ là Hùng học Bằng xem hết các thư từ của Sứ-bộ và vua Lê, rồi sao đe

tâu lên vua Tàu. Vua Càn Long thấy cái thư của viên Phó sứ Cố nhữ Tu liền ba chỉ cách chức viên ấy lại phạt cả Chánh sứ là Đức Bảo phải giáng ba cấp vì tội đe viên phó sứ làm sẵn; lại truyền triều thần tu sang vua Lê nói từ đây phải theo lễ Tam quy, cửu khẩu; còn việc tiền các sứ thần thì chỉ được biến các đồ ăn hay vải lụa mà thôi, bỏ hẳn lệ tiền bạc; cả số bạc tiền kỵ này cũng gửi trả lại.

Mấy ngày sau lại có dụ rằng: « Viên Cố nhữ Tu vâng mành sang xách phong cho vua Annoam, thế mà lúc về dám một mình viết thư trách vua nước ấy, thật là sảng bậy. Xét trong thư lai lầm chỗ đáng bị đàng cười; như mở đầu mấy chữ « Lâm biệt tăng ngôn ». Thế là coi viên sứ thần và vua ngoại phiền, như là bạn hữu tầm thường. Một câu đó đủ tỏ ra rằng viên ấy không biết thề lệ viết thư một tí gì cả, ngoài ra thi còn đáng chỉ trích gì. Song nếu viên ấy lại tự đắc rằng viết thư ấy mới là « Chẳng nhục mảnh vua » hoặc lại đem sao vào tập văn tư đề khoe khoang anh em, thì không thể không nói được. Nước nhỏ đã bày nghi về lịch sự để tiếp sứ bộ, thế mà lại bảo người ta che lấp thông minh, như muốn giết hại. Đừng nói gì người ta không có chướng gì mà tiếp đãi sứ thần cho lịch sự hơn nữa, song nếu người ta muôn hại hai viên ấy, thì có khác gì bắt gà; mà người ta hại hai viên ấy làm gì. Đến nỗi thấy ba con voi mà sợ mắt mặt, thật là hèn nhát tiêu nhân đáng khinh bỉ, đáng cười. Nếu viên ấy có khắc in cái thư ấy thì phải khắc và in cả dụ này để người xem biết rõ. Nếu không sẽ tri tội.

Còn việc ta phạt hai viên sứ thần là vì tội không biết nhẽ gì. Chứ không phải là ta sợ nước ngoài gây việc vì là thư của Cố nhữ Tu.

Lược thuật: Nhà viên đặt tầu

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHU - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi

Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi

Kính mời lại ngày Mme Mai Phương dite Bảo-Cầm chỉ dùm trang điểm,

MUÔN TRANG ĐIỂM ĐẸP NGÂY HỒN

Tóc dài, ruộm tóc deu hung và bạch kim, tóc rụng, rụng lồng, gầu, lồng mi dài cong, chứng cá (khô) hồn, không còn vết thâm, không phát lại) nốt săn nơi mặt, đều giá 1p.00, 2p.00, 3p.00 một hộp — Tóc mọc, giảm má, sẹo, lồng mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p.00, 3p.00 một hộp — Nốt ruồi, hột cơm, rango trắng, nè da, hôi nách 0p.50, 1p.00, một hộp. Trị da dán, nước nhỏ mắt đẹp sáng, kéo, Massosein 20p.00 một nụ cao xu. Máy uốn lồng my 0p.90. Máy gọt bút chì — Rất dù dô sửa sác.

MỸ VIỆN AMY 26, Hàng Than — Hanoi

M^{lle}s Etienne Hà và Jeanne Lê chuyên nghiệp khoa trang điểm

JIU - JISTU,
là môn võ riêng của
NHẬT - BẢN

BIEU cốt yếu của môn võ Jiu-Jitsu
ở trong cái phép chính yếu này:
Không bao giờ nên cản sức kẻ địch,
nhưng làm cho sức ống tăng lên thái
quá hay sai lạc đi.



NÓI THỬA

- Tý, lợ kẹo còn không hay hết rồi?
- Hết rồi, không còn nữa à.
- Hết rồi à?... thế thì thôi đừng lấy nữa.

LÀM TỘI NHỮNG THỢ LÀM VIỆC VÀO GIỜ NGHỈ

Ở Queensland nước Áo, người ta không dang tảng những thợ làm việc trong giờ nghỉ.

Vì thế một người thợ không có quyền xả lái cửa nhà mình; một người thợ đã bị phạt nặng về tội ấy. Bác ta bị bắt được đang sơn lai cửa nhà mình một buổi chiều thứ bảy, và bị phạt nặng về tội phạm vào luật nghỉ trong tuần lễ.

Một bác thợ mộc nô đã dám cǎ gan chǎa cửa nhà mình — cǎng vào một chiếc thớt bảy. Tội ấy nặng: bác vẫn làm việc đều đẽa, vắng báu có thẽ có liền thuê chාchay trong những giờ làm việc. Vì thế bác bị phạt nặng.

Sau hết một người làm ở vườn bách thảo tỉnh Briobane đã có cái tật đắng giận là cho ngựa ăn lúa vào bảy rưỡi sáng, mà đắng lẽ đến tám giờ mới bắt đầu giờ làm.

Bảy giờ, ngựa phải chờ thêm nữa giờ nữa mới được ăn.

Nhung nếu tật cả những hành động của s^r sinh hoạt đều khuôn xếp khắt khe như thế, thì đời sống ở Queensland không phải là ngây náo cǎng đắng tức cười!

(Robinson)

M. lục dịch

Cái phương pháp đã tạo ra trở nên một mẫu mực lối lối và lấy tên là Ju-Do (ju = jiu-jitsu gọi tắt và do là phương pháp). Rồi sau giáo sư làm cho nó mất cái tính cách thương lưu di và thành một kỹ thuật phổ thông.

Việc cách mệnh nhỏ ấy đã khiến người ta chỉ trich không phải it, nhưng ông vượt được hết những điều cản trở. Vì ông vừa là giám đốc các trường tiểu học và cao đẳng tiền học ở Nhật, vừa là giám đốc trường Cao đẳng sư phạm ở Tokio, và là hội viên ở Hội nghị Hoàng-gia (Messidor)

LƯỢM LẶT

Tương lai những
turf biển vĩ đại

TÙ ngày có chiếc Normandie và chiếc Queen Mary chạy trên đường phà bắc Đại Tây Dương, chỉ có một chiếc tàu khổng lồ nữa đương tông : chiếc Queen Elizabeth của hãng Cunard-White Star, và năm 1940 sẽ đồng xong. Chiếc tàu ấy nặng 84.000 tấn, dài 314 thước và sức mạnh 200.000 mã lực, còn chiếc Normandie bề ngoài và trọng tải kém có một tí lại chỉ có bộ máy 160.000 mã lực.

Có một điều nên biết là những hãng đóng tàu có theo đuổi mãi cái con đường tai hại ấy không. Hình như đã có một chính sách khôn khéo hơn, (đóng tàu bay chở khách rất to) mà ở đây người ta cũng đã rõ. (D. I.)

Những thức nhân tạo lừa lùng

THEO chính sách cô lập, nước Đức tìm hết cách đảm bảo hàng nhập cảng để sống bằng thời sản trong nước. Bên những ván đẽ lớn lao như tim cách thay những dầu đẽ chạy máy, Đức còn định giải quyết những ván đẽ nhỏ, như thay đổi nhiều vật dụng thông thường



— Ha ha ! Cô kia sách có thể nào đẽ nó đẽ cả lên mặt.

Những sâu bọ có thể sống theo hoàn cảnh nào cũng được

SỨC sống theo hoàn cảnh của sâu bọ rất lạ lùng ; có vài giống sâu bọ bất cứ ở chỗ nào cũng có thể sống được. Chẳng hạn con cánh cam của những anh chàng làm trò quỷ thuật sẩn lồng ăn hổ tiêu hay bột mì-tat đẽ sống và có khi ăn cả.. những vị thuốc sát trùng nữa. Còn như ruồi, có giống sinh sản được cả ở những nước hàn đến nỗi bắt cứ sâu bọ nào trong đó cũng phải chết. Ở California còn có thứ ruồi sống được cả ở trong đảo tây, chung quanh những giếng dầu.

(Marianne)

Dấu chấm câu đẽ riêu cốt

Ấy là một cuốn sách nhỏ rất có ích nói về « cách chấm câu trong Pháp văn » của ông Charles Joseph Milon mới xuất bản.

Tác giả có cho ta chú ý đến một dấu chấm ít dùng đến mà năm 1899, thi sĩ Alcanter de Brahm đã đặt ra.

Đó là một dấu chấm câu đẽ riêu cốt-chura chiếm được quyền ghi vào lối chữ in chính thức. Nó giống như một dấu chấm đặt trên một dấu chấm khác. Trong những bộ từ điển lớn có nói đến.

Tuy thế, cũng có một cách bày tỏ cái ý muốn riêu cốt : đó là cái dấu hỏi ở giữa hai dấu ngoặc : (?)

Có nhiên là chỉ nên dùng trong các bạn hữu thôi ! (D. I.)

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Bên PETROMAX RAPID đã hoàn toàn loại bỏ kỵ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RƯỢU ALCOOL : KHÔNG BÂY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÀY ĐÈN : MUỐN ĐỚT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SẮNG CŨNG ĐƯỢC :

thiết là một thứ đèn chê tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ và rắng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :

Etablissements DAI-ICH - 29, Bd Tongdophuong, Chalon

Chuyên mua bán và phân phối các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn

để chấn hưng nền thương mại trong nước.

Thí dụ muốn bả tiện sắt, người ta pha thêm chất magnésium vào sắt để làm chìa khóa, như thế còn có một điều lợi là chìa chìa khóa nhẹ bớt đi và không rỉ ; giấy giáp đóng bằng da cá nhuộm màu ; dùng thủy tinh thay cho sắt và chỉ để làm những ống nhỏ, lẽ tất nhiên là phải có cách nối riêng. Về việc bếp nước, người ta lựa ở bột cá ra một chất trắng (albumine) không có mùi vị gì, có thể thay cao lồng trắng tráng để làm món ăn và làm bánh ngọt !

Như thế ở Đức người ta cáo rằng tim cách làm những thức nhân tạo để thay dầu súng, bông sợi v.v., chưa đủ để ngăn ngừa sức ngập cảng. Những nhà nghiên cứu còn tìm tòi nhiều cách mà ít ai ngờ tới... (D. I.)



— Hôm nay ức quá, mình chửi cho thẳng xếp một trận kịch liệt...
— Chết chửa ! Thế có việc gì không ?
— Việc gì ! nó đi rồi mình mấy chửi kia mà.

Cử động của chim khi sắp có bão

NGƯỜI ta thường nói khi bão sắp tới có một ánh hào rát rõ rệt về tiếng hót của chim chóc ; khi nào chúng ngừng không hót nữa, ấy là điềm sắp có bão. Ông C. E. Linney đã nói về vấn đề ấy trong một tạp chí về thời tiết của Mỹ, tờ « The United States Monthly Weather Review ». Ông đã làm một cuộc điều tra lớn lao và bao hết những câu trả lời nhận được quả quyết rằng không phải chim ngừng hót, nhưng vùng vây một cách nhộn nhịp riêng, náo nức, náo rìa lồng, khi bão sắp tới. Điều đó, đối với các gia cầm lại dễ nhận lắm.

(Marianne)

Người ta có phải là giống giời loài khỉ không ?

HIỀU nhà thông thái cho là thế, nhưng còn phải tìm ra bằng chứng. Hãy còn thiếu mất một đoạn xích nối giống người với những ông tổ qui hóa ấy. Người ta tìm trong những bộ xương cũ nhưng đó có lẽ không phải là một đường lối tốt...

Người ta nói rằng đã tìm thấy một giống người có đuôi hẵn hoi ở một quận hoang vu xú Papouaise. Một người bắn xạ đã cho cái tin quái ấy.

Người ấy nói quá quyết lâm. Người ta hỏi tại sao hẵn lại dám chắc chắn rằng ở đấy có người có đuôi thi hẵn trả lời :

— Vì tôi đã có ăn thịt họ...

Cách đây vài năm, một người dân bản thổ khác cho nhiều tin tặc mỉm về giống người la lung ấy.

Người có đuôi trước kia ở trong những nhà sàn. Trên sân người ta có thể đếm bao lỗ thủng thì có bấy nhiêu người trong nhà, những lỗ ấy người-khi dùng để lùa đuôi xuống. Người thuật chuyện lại nói rằng một bữa kia hắn lén xuống gầm một nhà sàn nợ, bước mỗi cái đuôi một nút, rồi kêu hốt hoảng lên.

Nhưng người-khi nhảy chồm lên rồi lại rơi túc khắc xuống sàn...

Nhưng trước khi nhầm mắt tin câu chuyện này, ưởng ta nên hỏi xem nhà thám hiểm đã lượm những tin qui hiếm kia có phải là người sinh trưởng & Marseille (1) không ? (Robinson)

Như bể, đất cũng có triều

NĂM 1908, dùng một cái đồng hồ riêng rất tinh tế, những nhà bác học đã nhận xét được rất rõ ràng sự có rân của vỏ trái đất vì chịu ảnh hưởng của ánh nắng mặt trời. Các ông cũng đã đo được sự co rắn của vỏ trái đất vì chịu sún hứt của mặt trời, sún hứt của mặt giăng và cả hai sún hứt hòa hợp lại : cũng như bể, đất liền giờ lên hai lần mỗi ngày. Nhưng sức dâng lên của đất kèm sức dâng của biển, đã hẳn. Sức đó thay đổi tùy theo từng kính tuyến. Những đêm giăng tròn, mặt đất gó lên 50 phân ở đường kính đạo và 30 phân ở kính tuyến Paris. (Marianne)

M. dịch

1) Người vùng Marseille có tiếng là hay đua.

N. 827 — 200 bougies

1 litre dầu đẽ đặng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies

1 litre dầu đẽ đặng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies

1 litre dầu đẽ đặng 10 giờ



Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn loại bỏ kỵ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RƯỢU ALCOOL : KHÔNG BÂY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÀY ĐÈN : MUỐN ĐỚT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SẮNG CŨNG ĐƯỢC :

thiết là một thứ đèn chê tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ và rắng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :

Etablissements DAI-ICH - 29, Bd Tongdophuong, Chalon

Chuyên mua bán và phân phối các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn



XIX

XONG việc cưới con gái, bà Ba coi như hoàn thành một công cuộc to tát, khó khăn, phi thường. Bà đã dè hết tâm lực vào đó trong hơn một năm trời.

Thấy bà quá chăm chú săn sóc tới việc giao thắt của con gái, Tinh nồng nỗi đoán rằng bà sợ Cúc ẽ chồng. Nhưng sự phỏng đoán ấy thực chẳng căn cứ vào đâu, và không hợp lý một chút nào. Cúc mới mười bảy tuổi mà lại rái có duyên tuy không đẹp lâm thi thiếu gì kẽ cẫu cạnh. Ấy là chưa kẽ cái tài sản kinh sủ của bà mẹ.

Nhung sự thực bà Ba vẫn lo lắng, lo lắng vẫn vờ. Tình da nghি lại ngoặt ngoéo, bà không thể nghĩ đến và tin ở sự bằng phẳng, thẳng thắn của cuộc đời lẩn người đời. Ai cũng có thể là kẽ thù của bà. Ai cũng có thể phản bà được. Vì thế lúc nào bà cũng phòng bị, e ngại.

Và vì thế, từ năm Cúc mười lăm, nghĩa là, theo ý bà, đã đến tuổi hiều ái - tình, bà không một lần nào sao nhãng việc trông coi, giữ dìn con. Một dạo, ở làng Giáp, một câu chuyện đã làm cho bà mất ăn mất ngủ.

Nghỉ hè năm ấy, Can em trai Chuyên, về làng Giáp ở chơi nhà anh rể ít lâu. Can theo học lớp nhì trường trung học Albert Sarraut, người rất tráng kiện và xinh đẹp. Một hôm gặp bà Ba và Cúc trên đường làng. Can cất mũ chào, Cúc mỉm cười lấy láng chào lại.

Buổi chiều, ngẫu nhiên Cúc đến thăm hai chị的大. Thế là bà Ba lo sợ cuống quít. Bà cho rằng

Chuyên dưa em về dè định làm hại bà, dè lập tâm phá hoại danh tiết con bà. Bà không ngờ vực nữa, bà tin chắc nhu thế. Trong óc bà hiện ra một thiên giai ngẫu với hết cả các thứ cạm bẫy của ái - tình. Ngày hôm sau bà đem con đi Hà-nội, vội vàng, hối tấp nhu di trốn, nhanh di lánh nạn.

Mãi nay Cúc yên bề già thắt rồi, bà mới vững gia. Vào làng Giáp bà sung sướng, huênh hoang kề cho hết mọi người nghe những sự rực rõ, long trọng, cao quý trong cái đám cưới của con bà, tuy nhiều người làng Giáp đã được bà mời lên Hà-nội dự tiệc, và đã được mục kích những sự rực rõ, long trọng, cao quý ấy.

Thực tôi chưa thấy đám cưới nào có nhiều ô tô các quan khách như đám cưới này.

Bà quay ra hỏi bà lý Thuận:

— Đó chí biết bao nhiêu ô tô?

— Bằng mười hai cái.

Bà Ba gật:

— Ô ! đấy là xe nhà giai. Người ta hỏi ô tô các quan cơ mà.

Bà lý Thuận dêm nhầm rồi dập :

— Bằng dè đến hai chục.

— Hơ chư ! Ngoài ba chục. Xe cụ thương Hoàng này, xe cụ thương Nguyễn này, xe cụ thương Lê này, ... gần đủ các quan đầu tinh.

Kè thi khách quan cũng có đồng thực, phần là bạn cũ ông án, phần là bạn của Bình mà bà Ba đã khéo léo mua chuộc mấy tháng trước ngày cưới con.

Vợ chồng Trịnh và Khoa, bà cũng có khâm khoản mời đến dự tiệc, nhưng bọn họ đều từ chối, khiến bà lấy làm cảm túc lắm,

THƯA TỰ

TIỂU THUYẾT của KHAI HUNG

(Tiếp theo)

nhất bà lại nghe thấy những chỗ quen biết nhao nhao lên hỏi : « Ông Hai, ông Ba đâu à ? ». Câu trả lời, bà đã sắp sẵn từ trước nên bà thản nhiên đáp ngay : « Anh Hai, anh Ba cháu cùng ốm, mắc bệnh sốt rét cách nhau, anh Ba hơi đỡ thì anh Hai lại lây... » Và trong lòng bà thì thầm : « Rửa cho chúng nó ốm, cho chúng nó chết tiệt đi ! Minh chiểu dãi chúng nó như chiểu vong trong mấy tháng giờ chỉ cốt để ngày cưới con mình chúng nó đến đê mình che mắt thế gian... »

Che mắt thế gian, đó là điều bà Ba luôn luôn nghĩ tới, nhưng chẳng bao giờ bà che kín được hẳn. Cái mà bà muốn che dày nhất là cái biền lận của bà. Bà giàu, bà muốn ai ai cũng biết. Bà kiệt, bà muốn ai ai cũng không hay. Nhược diêm ấy bà đã biếu lộ ra một cách rõ rệt trong đám cưới Cúc, và bắt đầu ngay từ hôm bà thách cưới với bà mối.

— Thách cưới !

Bà cười, bảo bà Hai. Rồi bà này chưa kịp trả lời, bà đã tiếp luôn :

— Chẳng thách gì hết, tôi cho không con đấy.

Bà mối tất phải mừng thầm. Nhưng bà Ba lại nói :

— Nghĩa là tôi không thách tiền thách nong gi hết.

Bà Hai tưởng nên nịnh một câu :

— Dạ, cụ thì còn thiếu gì tiền nữa mà thách tiền !

— Không phải thế, nhưng trong việc cưới xin mà nói đến tiền, nghe nó đê tiện lắm, phải không thưa cụ ?

thưa cụ ?

— Dạ, có thể.

— Nào có phải tôi bán con tôi đâu.

— Dạ.

— Nhưng đâu sao...

Bà mối lo lắng chờ.

— Nhưng đâu sao... cũng phải cho... nó không lui xui...

— Vâng, lui xui thì coi sao được.

— Vì sẽ có đông các quan đến, người ta cười cho thì còn ra làm sao. Vậy... tôi cần hai mươi cái ô tô.

Bà mối chắc lại nhu đê nhớ :

— Hai mươi cái ô tô.

— Vâng, thế là ít đấy. Nhưng không sao, ô tô các quan đi ăn cưới cũng đã đông lắm rồi. Có lẽ tất cả đến ba chục hay hơn thế.

Bà Ba vẫn lấy làm thích mắt được ngắm đoán ô tô thực dài đi riêu phổ. Và bà thường đánh giá từng đám cưới bằng cái số ô tô nhiều hay ít.

Bà mối tưởng bà thách có thể đương toan nhắc đến món hời môn thi bà lại tiếp :

— Còn các đồ tư trang thi nhau giai sắm cho thế nào có đâu sê dùng nhu thế. Nhưng tưởng cũng chẳng nên luộm thuộm mà người ta cười... Với lại mình sắm ra thì là của mình, của con mình, còn đấy chứ mất đi đâu, phải không, thưa cụ ?

— Dạ.

— Cho con trước thi khôi phải cho sau.

Bà Hai vui ngay lấy câu ấy :

— Vâng, chính thế. Như cù chẳng hạn, nhà cửa ruộng vườn của cụ sau này là của con gái cả.

Áo Len Mùa Rét

Các Ngài...
Mua buôn, mua lẻ,
Nên đến hiệu dệt

PHUC-LAI

87-89, Route de Hué - HANOI
Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.
Nhieu kiểu rất thanh nhã.
Giá hạ hơn các nơi.



O xa xin viết thơ về lấy già

cho bảy giờ cũng như sau này
đề lại cho. Trước sau cũng thế...

Bà Ba vội ngắt lời :

— Vâng, thì tôi vẫn nói với cụ
thế.

Bà Hai chẳng nhớ bà Ba đã nói
thế nào, nhưng cũng tiếp luôn :

— Vâng, thưa cụ, tôi vẫn nhớ,
cụ có bảo thế. Vậy hôm cưới cụ
cho...

Lần thứ hai, bà Ba ngắt lời :

— À cụ biết giờ đón dâu rồi
dấy chứ? Mười giờ, mười giờ
sáng. Như thế được sờm súa mà
tiện. Vâng ngày mồng mười cũng
chỉ được giờ ấy là tốt.

Sự thực, giờ ấy tốt nhất cho
bà vì bà sẽ đỡ được một bữa cỗ
nữa. Số bà Hai nghĩ đến điều
ấy, bà nói chặn trước :

— Tôi đến ghét những bữa cỗ
dưa dâu. Chả ai ăn, chỉ bày ra
để khoe khoang. Vì thế, tôi chỉ
đặt tiệc trà. Nói là tiệc trà, nhưng
chính là tiệc sâm banh... Thế
còn long trọng hơn cỗ bàn, mà
vẫn minh biết bao.

Làng được món hối môn, bà Ba
lại quay về đồ trang :

— Vậy cụ nhớ nói cụ huyện
may cho cô dâu... Thôi tùy cụ, cụ
sắm nhiều thì con dâu cụ sang,
cụ sắm ít thì con dâu cụ mặc ít.
còn vòng, nhẫn kim cương và các
đồ trang khác cũng tùy cụ
huyện cho thế nào thì được thế.
Các đồ trang chỉ tốn cho cụ độ
nghìn bạc là cùng... Thế nào xong
thôi ấy mà.

Bà Hai nghĩ thầm: « Rồi bà ấy
khắc hiếu, mình ép nài quá bất
tiện. Nhà con một thì người ta còn
cho ai, mà sợ, vì hôm nọ bà ta đã
nói với mình một lão nứa rằng
câu chuyện cậu Khoa ăn thừa tự
chỉ là một câu chuyện bị đặt. »
Bà liền đứng dậy xin về để nói
cho bà huyện rõ.

Nhưng hôm cưới, bà Hai lại
không nhắc tới cái món hối
môn. Bà ta đã dặn dò Phan từ
trước, nên lúc cùng cô dâu xin
vào làm lễ, bà Ba từ chối thế nào
chẳng cũng nhất định không chịu
lùi. Ở ngoài, bà Hai nói chém :

— Làm lễ đi đê cụ lớn mừng
cho.

Rồi bà làm như nói một mình :

— Thế nào cụ lớn chủ mừng
cho vài cái nhà.

Nhưng bà Hai dáo dè thì bà Ba
cũng chẳng vira. Bà đã lập mưu
sẵn, để khỏi phải cho một tí gì.

Chỉ nghĩ đến phải cho, bà đã lo
sợ, rùng rợn cả người. Bà Hai và
nhiều người bảo bà : « Của mình
là của con, giữ làm gì, cho trước
có rảnh rang hơn không, mà lại
được tiếng. » Nhưng người ấy bà
Ba liệt vào hạng không hiểu « cho »
là cái gì : « Họ không làm ra tiền
thì họ có gì mà cho. Nói thi đê
dàng lâm, ai chả nói được. Nhưng
mà cho? Khô lám! » Bà tốn bao
nhiều công lao trong bao nhiêu
năm trời mới có được cái tài sản
ngày nay. Cái tài sản to tát ấy
bỗng dem cho đi, dù là cho con
nữa, vô lý quá. Khi bà chết rồi,
tha hồ người ta muốn làm gì thi
làm, bán đi, tiêu đi, cho đi, mặc
kệ.

Nhưng nay bà con sờ sờ ra đấy,
lại đem của mồ hôi nước mắt
mà cho chúng nó dê chúng nó
bán ư? Không, không thể được.

không chối hẳn rằng không cho,
cũng không bùa rõ là cho, nhưng
vẫn nói úp mở đê bên nhà trai
hy vọng.

Song cái món mừng chủ rể, bà
thấy khó tránh qua : « Một là
mừng một vài cái nhà, hai là bỏ
hắn cái món mừng ấy đi, chứ
cho mấy trăm bạc chẳng bõ làm
trò cười cho bên nhà giai ». Bà
quả quyết không mừng gì hết, và
bà nhờ bà phán Cả giúp bà một
tay, vì thấy bà phán Cả thường
nói xấu bà huyện mà bà ta cho
là một nhà dào mỏ chuyên môn.
Quả nhiên bà Cả nhận lời.

Mưu mẹo? Nói ngay là một
tấn kích mà kẻ giàn cảnh khéo
léo chính là bà Ba.

Chú rẽ và cỏ dâu vừa bước
vào chiếu đê làm lễ, bà Ba liền
chu cheo lên khóc và kè kè:

— Có phải là tôi không muốn
nhận lấy của con tôi đâu... Nhưng
tôi lại nhớ tới quan lớn tôi... Ông
án ơi, đó, con ông đã thành gia

giờ tay lên gạt :

— Bà ơi tôi vẫn thế đấy, dễ
cảm động lắm; đê yên một lát, bà
anh tôi sẽ trảu tĩnh ngay.

Một lát sau, quả thực bà Ba đã
binh tĩnh, vui cười như không
xảy ra việc gì. Nhưng cái món hối
hắn không ai nhắc đến nữa cho
tới lúc đón cô dâu lên ô tô. Chủ
rể tự an ủi nghĩ thầm : « Đã dâu
mất mà sợ! » Bà mối cũng nghĩ
thầm : « Bà huyện bà ấy cứ nóng
con giàu ngay. Thi cái kho báu
đã về tay con bà ấy rồi đấy,
việc gì mà phải hấp tấp. »

Sự thực, cái kho báu vẫn y
nguyên trong tay cổ chủ. Bà Ba
vui thích, bí hững như được
của, như hổng rung đào được
chum vàng. Bà vừa tính một giấc
mộng dữ dội. Một tì nữa thi mất
nhà. Bà không ngờ thoát khỏi
cái cạm bẫy ấy một cách dễ dàng
như thế.

Bà sung sướng quá trở nên rộng
rãi. Hóm nhí hỉ, bà thết cỗ bàn
rất trọng thể, rồi bà đem cho chú
rẽ hết cả các đồ ngọc quý giá
nằm ngủ trong tủ kính kiêu Nhật
bản mà từ khi ông án qua đời
bà không mở ra xem qua. Bà
cho không tiếc: Bà không thích
ngọc, bà chỉ thích có ba thứ:
tiền, nhà và ruộng. Vả lại các đồ
châubáukia đều của ông án, bà
chỉ có thể chuộng những vật
chính tay bà sắm, chính tay bà
tậu mà thôi.

Phan cảm động, vì chàng yên
trí rằng mẹ vợ phải yêu mình lắm
mới cho mình những kỷ niệm
đắt tiền của chồng khi xưa đê lại.
Bà Ba sợ con rẽ không biết giá
ngọc, trả một cái khay và bốn
chiếc chén bằng thạch tinh, bảo
chàng :

— Bộ này thầy mua những
hơn ba trăm bạc...

Rồi bà trả luôn những đĩa, bát,
lộ, thống sứ cò bảo Phan :

— Cậu muốn lấy thứ gì tùy ý.
Bây giờ cái gì ở trong nhà me
cũng là của cậu.

Phan nịnh khéo một câu:

— Để con phải thuê một cái
camion đê chở các thức me cho.

Cả bà Ba và Cúc đều cười,
sung sướng. (Còn nữa)

Khái Hưng



Bà Ba nhất định gữ cho bằng
được cái tài sản mà bà quý hơn
tinh mèn: « Thà chết đi còn hơn
là ngồi đấy mà dương mắt nhìn
người ta bóc lột! » Bởi vậy, bà
đã thức trong nhiều đêm đê tìm
cách ra thoát nỗi một bước khó
khăn. Khó khăn, vì nói trảng ra
với bà mối rằng mình không cho
con rẽ gì hết thì việc nhân duyên
của con gái chắc sẽ không thành,
mà hứa một lời rành rọt thi rồi
thế nào cũng phải giữ lời hứa.
Bà khôn khéo chơi cái nước dôi,

thất rồi đó. Ông chả sống mà nhìn
thấy con ông và con rẽ ông... Cực
nhục cho tôi chưa?... Tôi sung
sướng lấy một mình...

Bà Hai đương đinh chen vào
một câu nói tué túa thì bà phán
Cả bước lại gần, dỡ lấy chị, và
thì thầm: « Thôi chị, chả nên
thế, ngày vui mừng của con ».
Nhưng bà Ba vẫn nức lên :

— Con tôi nà vui sướng,... chỉ
minh tôi là khồ... Nó có chồng
nó rồi... nó cần gì đến tôi nữa.

Bà Hai toan nói, nhưng bà Cả

Một công cuộc thí nghiệm lớn lao !!

Một kết quả rực rỡ trong Y-giới Việt-Nam !

LẠI MỚI TÌM RA MỘT THỨ THUỐC LẬU RẤT CÔNG HIỆU !!!

Bao nhiêu danh sĩ bác sĩ đã bạc đầu trong phòng khám, cũng đều phải công nhận bệnh Lậu là một thứ bệnh tối nan-y và nguy hiểm. Ấy thế mà phòng thuốc TRÁC VÝ đã nhờ những công trình nghiên cứu và kinh nghiệm, vừa mới tìm ra được một ihú thuốc chữa bệnh Lậu rất chóng khỏi tuyệt vời. Vì chế toàn bằng các vị thuốc Nam theo phương pháp khoa học nên thuốc rất rẻ, giá 0p.30 một hộp. Chuyên trị bệnh Lậu đủ các thời kỳ, dù mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, đi tiểu đau đớn hoặc ra mủ, ra máu, uống đều khỏi ngay. Đã thí nghiệm nhiều, chưa ai uống hết quá 8 hộp, đã khỏi hoàn toàn. Thuốc chế ra mới có đủ bán ở Hanoi.

TRÁC-VÝ

62, Hàng Cót — Hanoi

Phòng thuốc trú danh chữa bệnh hoa liễu

Có Đại-lý bán thuốc phong tinh khắp cõi Đông-dương.

Hạt sạn

Thể dã khát !

V.B. số 655, đầu bài luận Pháp văn trong kỳ thi tòa Sứ :

Le sage attend tout de ses propres efforts, le vulgaire attend tout de la frayeur des autres.

Attend tout de la « frayeur » des autres?

Cái ống thông dụng

V.B. số 656, trong bài « Chánh sách thể thao của Chánh phủ Bắc kinh »

... thể hệ già yếu gầy còm, người ta đang muốn ca tụng người đã thổi luồng gió thể thao vào trong các mạch máu dân Nam, thì thính linh...

Đè « thổi luồng gió thể thao vào mạch máu dân Nam » người ấy đã thổi bằng gì thế?

Hay là bằng... « ống đù đù »?

Nầm sấp xuống!

T.B.T.V. số 6453, trong bài « Cuộc xung đột ở Palestine »:

Người ta nói ông đến Jérusabom là để bệnh vực cho ba người Á-Rập...

Cái tình gì mà tên ghê gớm quá? « Rá bom » thì bắn có ngày nổ đâu hay tan xác hết mất!

Phat nặng

V.B. số 658, trong bài « Chỉ vì tham lợi có một xu bị sở Thương-chánh phạt... »

... Nhiều nhà vợ chồng rày rò cùng căm lý nhau nhưng rút cục vẫn ngoan ngoãn và nộp phạt rầm rầm.

Nộp gì mà nhiều thế?

Vi

T.V. số 71 trong truyện « Một định mệnh giữa hai tình yêu »:

Nhưng chữ « Hẹn » lúc ấy to bằng cái bát lừa xúm lại dốt xung quanh tôi.

Chúng nó xúm lại thế, thì tôi « tôi » sẽ ra tro đấy.

Cua giồng

T.B.T.V. số 6456, trong mục Hải-phòng, bài « Hội Đồng Thập Tự »:

Nhưng chính ra, còn ích lợi trực tiếp cho hội viên vì hội viên dire



Kiem

THÀY — Thầy anh làm gì?

TRÒ — Thưa thầy, thầy con làm Tiền-si!

THÀY — ???

TRÒ — Mỗi năm cứ đến rằm tháng tám thầy con làm ít ra hai mươi ông dề bán ạ.

theo học các lớp: cấp cứu băng bó, đỡ đẻ, chủng đậu, học tiêm, học dác, v.v.

Hội viên « đục » theo học các lớp. Thế còn hội viên « cái » thì làm gì?

Kiều nhà binh

V.B. số 660 mục Hanoi, trong bài « một đứa ở uống thuốc ngủ tự tử »

Con sen về mạch chuyện với chủ ở phố hing Rươi tên là 2. Ông 2 đem con sen đi lấy giấy chứng nhận của một bác sĩ

Tên là 2! Và cái ông « đơ » này hẳn là sẽ đẻ ra ông « toa », là bác ông « cát ló », là cháu ông « đít nở », và quen với ông « toóng toa » là con ông « toóng sét »

Kỳ vị

T.V. số 72, trong chuyện « Một giấc mộng tình »:

và chàng cui xuống hòn lên mồi nòng.

Liken cảm thấy một khi vị say xưa phảng phất trên mồi.

Cái « Khi vị » nó thế nào? Tác giả làm ơn nói rõ ra một tí.

Vô lý

Cũng số ấy, trong chuyện « Ông chủ báo »:

Cái ấn tượng lần đầu thấy hắn bước ra là một tên dân dối ở man Hà-tinh, Nghệ-an mới ra Bắc.

Cái ấn tượng là thế nào được tên dân dối?

Mài sắt, nên... dùi đục!

Cũng trong chuyện ấy:

Bản bà tập thể thao làm gì? À ra họ mạnh tám ngầm ngầm mài quẩy dẩm cho to, luyện bắp thịt cho khỏe, đỡ trị chúng mình...

« Mài » mà lại to ra được? Hay là tác giả sự bị trí nên ngầm xui đại các các bà đây?

HÀN-DÂI-SAN

nay d xem hát dây.

CHỒNG — Tử tế gì bác ấy. Biết chúng mình ốm không thể đi được nên bác ấy mời.

Tắm bể

TOE — Ba tháng nghỉ hè hôm nào tôi cũng ra bể tắm.

XÉ — Nhà anh ở gần bể à? Thích nhất!

TOE — Tôi ra tắm ở bể nước trước nhà tôi đây chứ.

Của Lê văn Tùng

Thưa thầy con không thể biết được

Giai địa-dư,

THẦY GIÁO — Dân số nước Tàu bao nhiêu?

TRÒ CAM — Thưa thầy con không được biết a.

T. G. ngạc nhiên — Anh mới học toàn trước mà đã quên rồi sao? Tôi anh đáng phạt lắm.

T. C. — Nhưng thưa thầy, vì giờ họ đánh nhau với Nhật chết chóc bao nhiêu là người, con có sang đây đâu mà biết rõ được còn bao nhiêu người.

Của Trần văn Sâm

Khoe

Cận Binh học ở lĩnh được nghỉ hè, vè chơi quê nhà, anh em bà con đến chơi hỏi thăm:

— Cháu học ở lĩnh đã đến sách nào rồi?

— Cám ơn các ông, các bà, chán đã học đến sách lụt vị dồn thể này nay!!!

Của Nguyễn quang Minh

Cái may của Lý Toét

Lý Toét bỗng vấp phải một hòn đá đau bằng giờ giáng, ngã bồ chửng ra đường. Thấy người già cả ngã, khách qua đây liền lai nảng dậy, hỏi:

— Chết chửa, cụ có việc gì không?

Tuy diếc cả người, cụ Lý chỉ khẽ xúyt xoa :

— Cám ơn ông. Tôi may quá! Ông tính: vấp sùy cù da, chág cá mâu như thế này mà đi giãy thì còn gì là giãy mót nữa.

Cụ nói rồi cúi nhặt cái ổ cò buộc dây giãy ở cán và hòn hở đi, như vừa gấp sự may ít co.



Lại mới có

Đĩa VICTOR » BƯU THÁP »

tổn đốn ca các lối tài tử Saigon, và hát giọng tây, giọng đậm. Đĩa kèn to, chạy rái em và béo, giá lại cực rẻ.

Xin hỏi mua ngay tại các hiệu bán đĩa hát hoặc tại hiệu DANG THI LIEN

17, Phố Hàng Trống Hanoi



KHẨU KHÍ ÔNG QUAN

Ba ông quan lớn An-Nam
Được quan thầy kén cử sang Pháp-Binh.

Trước là học việc cho tinh,
Sau cùng nước mẹ gần tinh tôi con.
Ba ngài tạm biệt nước non,
Vào vịnh vào mồ cánh chuồn đi tây.
Người Pa-Ri thấy hay hay,
Chắc rằng ba vị hàn tay kỳ tài.
Tôi nói các báo phái người
Ngô lời phòng vấn các ngài xem sao.
Hỏi rằng: « Chức trọng quyền

cao,
Các ngài cho biết thế nào nên quan? »
Một ngài ra mặt khôn ngoan,
Mừng thầm được dịp giải gan
trung thành,
Đáp rằng: « Thưa với tiên sinh,
Riêng tôi chí nguyện sinh bình chỉ
mong

Lượng trên cu Thống khoan
dung,
Thắng quan, tiến chức, lên ông
quan tuấn,
Mang danh cụ lứu đại thần. »
Cao siêu, sở trọng có ngăn ấy thôi !
Hồi dân Nam-Việt ta ôi,
Ta nêu cảm tạ cụ Bùi-quang-Chiêu,
Bà sang bên bộ cầu kêu,
Bè công quý phải chi tiền bạc ngàn,
Lâm tiền cung đốn ba quan
Bì công di cán vượt sang nước
người,
Và đem khẩu khí tây trời
Ngô cùng nước Mẹ những lời thiết
tha,
Bè cho người Pháp Lan-sa.

TÚ MỔ

CHỢ PHIÊN THÁI BÌNH

Về mặt quảng cáo, nhưng về mặt quảng cáo thôi, chợ phiên Thái Bình có thể sắp vào hàng nhất, so với các chợ phiên từ trước đến giờ. Vài kè chử cảng nhan nhản khắp mấy thành phố lớn, giấy truyền đơn phát ra hàng mấy vạn tờ trong một tuần lễ, và trên màn ảnh mấy tỉnh Hanoi, Nam Định, Thái Bình, người ta đã chiếu luôn luôn những câu cổ động cho chợ phiên, vừa kêu vừa nhiều về quyền rủ. Đây là chưa kể các báo hàng ngày đã dâng lên trang nhất những ảnh và bài đồng dã mươi ngày trước khi mở chợ.

Thứ sáu 21 Octobre

Sáu giờ chiều. Ông Công-sứ Dumec đến khánh thành. Phường nhạc cử bài quốc ca, nhưng không thấy công nương nào cầm kéo đưa ông chủ tinh cắt băng tam tài. Hồi ra mới biết đã cắt băng một lần, nhưng sau khi cắt băng liền có bão lớn, chợ phiên tan Lần này ban tổ chức cách không dám cắt băng nữa, sợ lại « súi quầy ».

Người vào xem lơ thơ, không được đông lắm. Có lẽ nhằm ngày « thứ sáu gày » nên hôm tiền vào cửa không được béo bở. Các gian hàng trang hoàng có vẻ lộng lẫy, mỹ thuật, còn các cô bán hàng hình như sọ... hàng, tranh nhau mời chào bằng những câu nghe êm... tai la.

Tám giờ tối, trong phòng khán tiết, có cuộc hát trống quân.

Cuộc hát trống quân này có nhiều cái đặc sắc. Tuy rằng không nhằm ngày rằm tháng tám như lần trước, gánh hát Mạc công Chung cũng cứ hát trống quân như thường. Nhưng trống quân đây là trống quân tân thời. Mười ông mặc quần áo vỗ quan nước Pháp, đeo lon vàng, đội mũ hải quân, mỗi ông cầm một chiếc gậy Thống chế bit bạc, nhảy ra sân khấu hát những giọng ngọt ngào, nửa Mường, nửa Lô Lô. Khán giả ngạc nhiên nhau, như cho bọn họ vừa ở cung tráng roi xổng. Rồi lại một ông ta hát tây cho tây nghe, hai cậu bé con ra ca cải lương cho dân thích cải lương Nam-k

nghe, tóm lại thành một mén-tú-pi-lù mà người đi xem phải nuốt một cách nghen ngào và vỗ tay một cách rất uể oải, vì thương hại.

Hết trống quân, đến cuộc ca vũ của ban hát Kim-Thoa và mấy cựu tài tử May Blossom giúp vui. Công chúng vỗ tay luân luân và rất khen ngợi Ngô quang Hòa của May Blossom biểu diễn nhiều điệu nhảy rất hay, rất đẹp mắt.

Thứ bảy 22 Octobre

Buổi sáng có cuộc thi hoa. Nhiều chậu hoa làm rất công phu và giống hoa hơn hoa thực. Cô Marie Kinh ở Hanoi được giải nhất. Ai cũng bảo: được cả người lẫn hoa.

Buổi chiều, vui nhất và đông nhất. Ông Thống sứ Châtel về khánh thành sân vận động.

Đúng 3 giờ rưỡi ông Thống sứ đến nơi. Ông Phạm phan Côn thay mặt ban tổ chức đọc chúc từ trước máy truyền thanh. Ông Thống sứ trả lời. Lễ tắt.

Cuộc thao diễn của 1.500 lực sĩ, Hướng đạo và học sinh bắt đầu. Trên sân vận động còn mới nguyên nghiêm trang lăng lê, các ban thể thao của hội viên Thể Dục diễn qua khán dài. Mỗi lần máy truyền thanh giới thiệu lại một hồi vỗ tay àm ĩ. hoan hô. Người ta liền tưởng đến một cuộc thao diễn của một bón thiếu niên bên Âu Mỹ.

Sau cuộc thao diễn, đến lượt 800 học sinh sắp hàng tập vỗ rất đều và rất có kỷ luật. Kế đến các trò vui của Hướng đạo và Sói con. Đáng chú ý nhất là cuộc thủy chiến trên cạn giữa bọn giặc « Ghép Thể Dục » và « Tri Dục » định đồ bộ phá Chợ phiên, với Hướng đạo sinh Thái Bình. Cách xếp đặt rất ngộ nghĩnh. Một sói con cầm một cái giày thép đưa cho ông Thống sứ Châtel ngồi trên khán dài.

Ông Thống sứ đặt mình mở ra xem thấy bảo có giặc bè đến bến Trà lý, còn đang ngạc hỏi ông Công sứ Thái Bình ngồi cạnh, thì hai giặc thuyền giặc đã lùi lùi bởi vào sân vận động, bỏ hép àm ĩ. Bên kia, một đoàn trưởng Hướng đạo bao tin cho đồ đệ, tức khắc hai giặc thuyền Hướng đạo bơi ra

kháng chiến. Tiếng bom nổ (đỗ pháo) tiếng kè reo vang động, lật cho ta tưởng tượng đến một cuộc thủy chiến kịch liệt thật. Rút cục Hướng đạo thắng, thuyền giặc bị cháy và đắm... trên sân vận động.

Ông Thống sứ Châtel, hết cưa ngắt nhiên, gọi Ủy viên Hướng đạo Phạm văn Nam và ông Nguyễn Quốc Quỳnh, đốc học các trường ở tỉnh lị lại khen ngợi và cảm ơn đã cho ông xem cuộc thao diễn long trọng và những trò vui có ý vị.

Hết cuộc thủy chiến đến trận tranh đấu khúc côn cầu phu nữ. Hà-nội thắng Kiến-an ba bàn gỡ hòa. Ông Châtel trao cúp cho đội thắng. Còn bà Nguyễn bá Tiệp trưởng ban tổ chức trao cúp cho đội bại. (Đàn bà vẫn chịu nước lép)

9 giờ đêm bắt đầu buổi Dạ Hội.

Chủ nhật 23 Octobre

Ngày chủ nhật, Chợ Phiên Thái Bình là một Chợ phiên thể thao. Buổi sáng, ngoài cuộc thi trẻ con, còn thi hết thảy là những cuộc tranh đấu rất kịch liệt của các môn Ping Pong, Bóng Tròn và Quyền Anh.

Giải thường Ping Pong đã kéo về Chợ phiên hùn hét các tay vô địch như Công, An, Thi, Lân. Kết cục Công lại thắng Thi mà đoạt giải với một thành tích vỗ vang hơn kỳ tranh vô địch Hà-nội: ba bàn trắng.

Chiều chủ nhật, người kéo đến xem đội ban Racing đấu với hội tuyển Pháp-Nam Hanoi đóng như nước chảy.

Thoạt đầu, Hội Tuyển do Mar-chaux chỉ huy lén như gió và hầm thành Racing luôn luôn. Bình (Septo) Calard (M.S H) và Sơn (Thắng long) là mới lo cho đội ban của ông Allen. Hết giờ đầu, Hội Tuyển thắng luôn ba bàn, Racing không gỡ được bàn nào.

Nghỉ xong, đội ban áo đen liền khởi thế công và luôn luôn vây hãm thành trì của Fays Tuy Mỹ (Police) và Hai (Thắng long) cứu nguy nhiều phen. Fays bắt bóng, bồ soái nhiều lần, mà Hội Tuyển vẫn bị Racing lấn áp và ăn luôn một giây năm bàn, xoay hẳn ngược diện lại.

VÊTEMENTS D'ENFANTS VĨNH-LONG

53 Rue de la Citadelle 53
HANOI

Nhà chuyên may quần áo trẻ con mở trước nhất
BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẨP ĐÔNG - DƯƠNG
QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC BO CẮT THEO MẪU
RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐI LÉ, ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ DỄ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH-LONG



Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 328

D' CAO-XUAN-CAM

Tổ nghiệp tại Bại Đạo Đường Paris
ngay gần Trung-ký bệnh-viện
quản đốc chagén trị
Bệnh Hoa Liệu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 8h đến 8h
Khi cần kíp mời về
nhà lúc nào cũng được.
Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

Công đầu của tiền đạo Racing à ở Thông và Goòng là nội và hữu bộ ngực nhất ở Đông dương, có tài bắn ban vừa trung vừa mạnh.

Kết cục Racing thắng hội tuyển 5 bàn gỡ 3, dự giải thưởng Chợ phiên.

Buổi tối, 9 giờ bắt đầu cuộc đấu quyền Anh. Có đủ mặt võ sĩ của Racing Club Hanoi, Boxing Club Haiphong, Pugilistic Club Haiduong, Boxing Club Nam-dinh và Boxing Club Thái bình. Cuộc giới thiệu các võ sĩ rất vui và đẹp mắt, được công chúng hoan hô ầm ĩ. Cuộc đấu đẹp mắt nhất là Sheffert-Formica hai võ sĩ Haiphong. Buồn cười nhất là hai chàng tay đèn không lồ Prudent và Woide lúc đầu ra còn hồn nhau, về sau nóng tay, bạt tai nhau cái oai cái ấy nên thân. Các võ sĩ Việt Nam cũng tròn hết tài nghệ và điều đáng khen nhất, đã nhất định không nhận tiền thưởng hay một thứ quà tặng nào hết.

Mười hai giờ đêm tan cuộc đấu võ

Đại hội Bình dân bắt đầu. Các bạn võ sĩ, cầu tướng, thay quần áo xuống khêu vũ đến năm giờ sáng mới ra về. Chợ phiên Thái bình bế mạc, giữa lúc vắng đồng vửa le tối, để lại trong ký ức những người đi xem một cảm tưởng êm đềm.

Văn-Bình

HỘP THƯ

Ô. Hoàng Đê Fort Bay rd — Bến An mandat 2p.50.

Ô. Bô văn Tân Phú-lý — Mỗi số 1p. Xin gửi mandat trước.

Ô. Thuận Đức ở Thủ Nguyên — Bến tiếp được mandat 5p.40.

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kèm từ 1er hay 15 tháng tây
Mua báo phải trả tiền trước

Một năm 6 tháng

Đông-dương	4.20	2.20
Pháp và thuộc địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.80
Các công sở	8.50	4.80

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du NGÀY NAY
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
80. Av. Grand Bouddha, Hanoi
Giá số 874

Một năm 6 tháng



ÔNG CỤ hỏi chú chiếc
nhỏ — Ngày giờ có người
đến chơi với anh thì
với người ấy, anh là
chú hay...?

— Thưa ông tôi vẫn
là Khách ạ.

KỶ YÊU ÁNH SÁNG

Về buổi Cirque giúp quỹ Đoàn Ánh Sáng

Ủy ban tổ chức cảm ơn: Ủy ban
tổ chức buổi Cirque 22 October 1938,
giúp quỹ đoàn Ánh Sáng, xin có lời tri
trọng cảm ơn ông Tạ Duy-Il tên chủ
gánh Cirque và toàn ban, đã tròn hết tài
nghệ, xứng hiếu mệt cuộc vui đích đáng,
ông Andre ne Dam đã cho lệnh ái từ, biết
để máy bìa khiêu vũ để giúp voi, ông
Thái Tuân, Trà Hồi, Chính Bắc-kỳ và các ông
Hà Văn Trưởng các trưởng công tư trong
thành phố đã cho phép mang vé bán ở
các trường, hội hýp Thiên, hội Quảng Thiên
đã cho mượn thêm ghế máy và bết thấy
các bạn thân yêu đã mua vé tới xem.

... và ta lỗi: Ủy ban là chủ chung
tôi lại xin có lời cảm ơn: tại lỗi với
các bạn, đã mua vé rồi mà không được
vào xem ngay tối thứ bảy 22 October
1938. Bởi có rất nhiều kẻ da thô, da
thực, không có vé, chưa lấn nhường
người, đã mua vé, mấy lần xô đồ hàng
rào, đẩy người gùi cửa, ở vào, đứng chật, cùi trong người.. dù ban là
chắc đã bất súc giữ tật tự cũng
không tài nào cản nỗi.. Chúng tôi là
hận vỗ cùng khi thấy các bạn và già
quý, vì là ốm chổ, phải ra về. Ngày
ngày hôm sau; chúng tôi đã đến diều
danh trả thêm tiền rạp Cirque và mời
các bạn đến xem các tối sau, trong
suốt một tuần nay. Các bạn đều đã vui
về nhận lời và đã đi xem đủ cả. Các
bạn lương thứ và thè tất cho như vậy.
Chúng tôi sẽ cố gắng để làm vừa lòng
các bạn trong các kỳ tổ chức sau. Sự
không may thường vẫn là những bài
học tốt.

Ủy Ban Tổ-Chức

Chi đoàn Ánh Sáng

Hải-phòng

Bao diễn kịch tại nhà hát Lớn, tối 15
October 1938 :

Thu — Tiền bán vé	34p.20
T.ela in quảng cáo của các nhà baon	11p.00
Tiền tặng của các vị hảo tâm :	
Ô Phạm kim Bảng 5p.00	
Ô Vũ đình Khôi,	
Đoàn trưởng chi	
đoàn Kiến An 1p.00	7p.00
Ô Võ danh 1p.00	

365p.20

Chi — Tiền nộp vào quỹ Thành phố để chi tiền đèn ở Nhà hát, tiền cảnh sát và tiền cứu hỏa (không mất tiền thuê nhà hát)	50p.00
Tiền in chương trình và quảng cáo 20p.50	
Lâm bài banderolles 7p.90	
Lâm 10 cái affiches và timbre 2p.20	
Tiền thuê coolies 4p.80	
Tiền cho Cai nhà hát và coolies 8p.00	
Tiền cho người coi nhà hát 10p.00	
Tiền phí lồng và ban hát intermèdes 5p.00	
Tiền giải khít cho ban 2p.74	
Tiền droits des pauvres không thu bết 2p.15	
Tiền nhuận bút tác giả 50p.00	
Tiền phán của Ban kịch 97p.45	
Tiền còn lại cho Quỹ 200p.74	
Mặt trống bông đồng bốn bao zin 10p.45	

Haiphong, ngày 17 October 1938

Chì mát 3 xu

mua khoa học huyền bí là có thể biết
cách thức và công hiệu ghê gớm của

BÙA YÊU CHÀI MU'Ò'NG

HỎI MUA TẠI CÁC HIỆU SÁCH LỚN

Ở bà quẻ không mua được xin gửi về cho

nha in MAILINH — Hanoi

sẽ có sách gửi đến tận nhà.

AN-THÁI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE
2, Ruelle Nguyễn-Trọng-Hiệp
HANOI

??? 1938
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đón,
Dùng xe « AN-THÁI » chang
cơm cờ gi

Có bán đà cài: Vải, Sám, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

GÓI THUỐC LÁ

TRUYỆN TRINH THÁM của THẾ-LÚ

(Tiếp theo và kết)

DINH VŨ THẠC ! Thạc là hung thủ !

Sự kinh dị thực đã tới cực điểm khi Lê Phong nói ra câu ghê gớm vừa rồi.

Những người có mặt lúc đó trong gian buồng nhà thương : Mai Trung, Kỳ Phượng, Văn Bình, người sinh viên gác đêm, hai người phóng viên báo Thời Thế và cả đến người Thủ Nông An Tăng nữa ; ai ai cũng dồn mắt nhìn Phong.

Người ta tưởng anh muốn bông dưa chổi, muốn làm ngạc nhiên mọi người trong chốc lát. Nhưng Phong không có vẻ đùa cợt. Anh nhắc lại :

— Phải, hung thủ hai vụ án mạng ở phố Richaud và ở Ngõ Hội Vũ chính là Đinh Vũ Thạc, người bị trói ở chân giường kia !

Nói đoạn, anh lại gần Mai Trung, lè phép hỏi :

— Thưa ông thanh tra mật thám, ông có đem theo trong túi một tờ trát bắt và một cái khóa tay ?

— Có, tôi có đem theo.

— Cảm ơn ông. Đó là một nhã ý. Điều đó là chứng cứ cho tôi biết rằng dù sao, ông cũng có bụng tin cái tài sỉu nhỏ mọn của tôi. Tuy trong hai vụ án mạng đêm qua, chúng ta có một vài lý thuyết tương phản, nhưng khi ông nhận định chứng kiến việc bắt hung thủ ở đây tức là ông chắc rằng hung thủ thế nào cũng bị bắt. Vậy hung thủ đấy, xin gửi lại ông...

— Nhưng mà...

— Nhưng sao nữa ? À tôi hiểu. Trước khi bước chân vào đây, ông vẫn định nịnh hung thủ là người Thủ Nông An Tăng... Nhưng hung thủ lại là người mà ta không bao giờ ngờ đến. Cái đó không hề giống ngòi đèn. Điều cần nhất bây giờ là xin ông nhận lấy ông Đinh Vũ Thạc, mời ông Thạc về ở một nơi xứng đáng với ông ấy, nghĩa là về chỗ ở của một kẻ giết người. Cái trách nhiệm săn sóc ông Đinh Vũ Thạc là về phần ông Mai Trung. Tôi hứa tìm thấy kẻ giết người, nay tôi tìm thấy rồi, phận sự của tôi thế là hết.

Mai Trung toan nói, nhưng Kỳ Phượng lúc đó mới bỏ sự yên lặng, tiến đến đưa tay ra giữ lại. Phượng mím cười bảo Lê Phong :

— Hãy grom ! Ông Lê Phong chưa làm hết phận sự !

Vé đạo mạo của Phượng không còn trên mặt người trinh thám. Chẳng ta tố ra một thái độ rất nhã nhặn và nhìn Phong một cách thân thiện và mến phục như trước một người có tài. Phượng đưa mắt trông mọi người, gật đầu với Nông

Tóm tắt những kỳ trước

DƯƠNG bị ám sát ; một chiếc danh thiếp có những chữ bí mật : X.A.E.X.I.G. để lại trên bàn học. Trước hôm bị giết, Đường có viết cho Lê Phong, phóng viên trinh thám báo Thời Thế, một bức thư tỏ ý nghĩ cho tên Thủ Nông An Tăng có thù với mình. Phong định đưa Tăng lại đối chứng ở nhà Richaud, nhưng hắn đánh thoát trốn thoát. Mai Trung, thanh tra mật thám và nhà trinh thám có tài là Kỳ Phượng đang điều tra thì nhận ra chiếc danh thiếp trước mặt Đường đã biến mất. Thạc đuổi theo một người đứng rình trước cửa vào ngõ Hội Vũ thì bị giết, bên mình có chiếc danh thiếp của Tăng đã mất ở nhà Đường.

Lê Phong dẫn Bình tướng thuật vụ án mạng, nói Thạc chưa chết, và bài nhà phóng viên T.T. sẽ tìm ra vụ này trước sở liêm phong. Mai-Hương, nữ phóng viên trinh thám báo Thời Thế, đến mời Mai Trung và Kỳ Phượng 7 rưới chiếu đến nhà thương

Phú Doãn chứng kiến một vụ án sát nữa. Phong giả làm người ốm, nằm ở hòn thương Phú Doãn, một người châm mũi ngựa lên vào buồng ban tin với Phong rồi ăn trong đó. Một lát sau, hung thủ vào phòng giết hại aben nhân, bị Phong và người deo mũi ngựa bắt được. Phong giới thiệu với nhân viên sở liêm phong : người deo mũi ngựa là Nông An Tăng, còn hung thủ tức Bình vũ Thạc.



An Tăng và sau cùng nhìn Thạc. Phượng nói :

— Tôi tưởng lúc này là lúc đáng ghi nhớ nhất, vì là lúc cho tôi biết chân giá trị một người sáng suốt là thường. Sự bí mật, đối với ông Lê Phong chỉ là một bài tinh rất dễ. Khi người ta đã coi là việc dễ, người ta lại đã sẵn một khiếu phân đoán sâu sắc như thế thì người ta không hay mắc phải những cái lầm như chúng tôi. Tuy vậy trong vụ này, cách làm việc nhanh chóng của ông Lê Phong thực quá sức tưởng tượng. Ông đã cho ta thấy kết quả. Ta nên nhận lấy cái kết quả đó và ngờ vực là tỏ ra người kém độ lượng, không biết phục thiện và phụ lòng người có tài. Song ta cũng nên yêu cầu ông cho ta biết những bí thuật của ông và xin đừng bỏ dở cái phận sự qui hóa của ông, cắt nghĩa cho ta hiểu tại sao ông tìm được những manh mối kỳ diệu một cách mau chóng đến thế...

Đó là những lời khen ngợi, nhưng đó cũng có những thâm ý mà Lê Phong trông thấy ngay. Kỳ Phượng, tuy chịu là Lê Phong không lầm, nhưng vẫn cho rằng anh vì may mà biết được ; những lẽ kin đáo trong hai vụ án mạng. Nài Lê Phong phân

đi dặn các trè bán báo ở đây để ý tim ông Tăng và khi gặp ông thì đưa bức thư của tôi cho ông. Bức thư tôi nói cho ông yên lòng rằng tôi đã biết hung thủ là ai và đang tìm cách bắt nó cho ông khỏi phải tôi oan, luôn thề nhờ ông giúp tôi một việc như ta đã thấy. Trè bán báo ở Hà-nội, đối với tôi là những bạn cộng tác nhỏ nhưng rất hết lòng. Đó là nguồn tin tức của tôi và đó cũng là những tay trinh thám phu rất đặc lực. Họ theo lời chỉ dẫn của cô Mai Hương, từ khac tò chuc một cuộc điều tra rất nhanh và chỉ không dày ba giờ đồng hồ, nghĩa là từ mười giờ rưỡi sáng đến quá một giờ trưa, ông Tăng đã nhận được thư của tôi và đến tìm tôi ở nhà riêng, rồi lại đến báo Thời Thế. Ông đến hơi sớm một chút nên chỉ gặp Văn Bình và chút nữa Văn Bình làm hỏng việc của tôi vì trông thấy Tăng, Bình chực đuổi bắt Bình sốt sắng, nhưng không được kin đáo, nên tôi không dám bàn bạc gì với anh ấy và ép ở cả ngày ở nhà báo, để khỏi bắt gặp người Thủ mà anh vẫn có ý tìm.

« Tôi sở dĩ tìm ông Nông An Tăng là vì tôi muốn hỏi lại xem những điều tôi đoán về sự liên lạc của ông Tăng với anh Đường có đúng không. Lúc hỏi ra thì quả nhiên đúng. Ông Nông An Tăng không những không có thù oán gì với Đường, lại có thể gọi là bạn của anh Đường được. Sự hiềm khích gày nên bởi ông thân sinh ra Đường và ông lý trưởng Diêm He ngày trước, nay chỉ còn trong tri trường tượng của Đường, chứ thực ra Tăng không hề bao giờ mang oán. » Rồi Tăng về Hà-nội hỏi chỗ ở của Đường để cho Đường biết một việc rất có lợi là khuất của ông bố chánh bán lại cho một người Thủ có họ xa với Tăng ở Lạng-sơn hiện có một ít của gia bảo và tiền bạc người ta mới đào được và người có đất muôn nhường lại cho Đường một phần. Hai lần ông Tăng muốn gặp Đường nhưng Đường vẫn e sợ hiềm khích ngày xưa, tìm cách tránh mặt. Người Thủ không hiểu ra sao cả, sau mới vỡ chuyện nên lại định tìm tôi để phân giải và nhờ tôi đem việc ở Lạng-sơn nói lại với Đường. Không ngờ tôi hôm qua ông Tăng muôn gặp tôi thì tôi đi xem chiếu bóng với Thạc, Huy, và Bình và xảy ra vụ án mạng mà ai cũng tưởng ông Tăng là hung thủ »

Kỳ Phượng hỏi :

— Ai cũng tưởng ông Tăng là hung thủ vì có nhiều chứng cứ rõ rệt quá làm ai cũng có thể làm được, trừ có ông Lê Phong. Nhưng vì sao mà ông không ngờ cho ông Tăng. Ngày từ lúc đầu, vì sao, chưa có chứng cứ gì, ông đã biết ngay là ông Tăng

bị tiếng oan?

Phong đáp:

— Có nhiều chứng cứ lâm chứ! Trước hết ông Tăng đến tìm tôi lúc gần mười giờ, nghĩa là lúc Đường đã bị giết. Một tên hung thủ, cho giảo quyết đến đâu nữa, cũng không dám giáp mặt người bạn kề bị giết, nhất là khi người bạn ấy lại là Lê Phong. Không phải là tôi có ý khoe khoang, nhưng cái danh hiệu phóng viên trinh thám của Lê Phong cũng có thể làm cho nhiều kẻ gian phi chột dạ. Vả lại, sau đó hơn một giờ, lúc các ông đương tra xét ở nhà Đường, ông Tăng lại đến tìm tôi lần nữa và nếu không có cái thái độ vô lý của Văn Bình thì ông Tăng sẽ không sợ hãi, sẽ tin theo tôi và không tìm cách tháo thân sau quả đấm gửi lại dưới má Văn Bình. Nhưng đó là những điều phụ. Chứng cứ quan hệ nhất tỏ ra người Đường không phải là thủ phạm, tôi tìm thấy ngay từ lúc Văn Bình đến báo tin cho tôi đêm hôm qua.

« Theo các việc xảy ra thì cái chết của Đường rất bí mật: cửa đóng kín, hung thủ vào ra lúc nào không ai biết, nghĩa là cách giết người của hung thủ rất kín đáo và chu tất. Vậy mà hung thủ lại để lại các dấu hiệu để bắt cứ ai cũng có thể đoán ngay được ra mình. Đó là điều màu thuần rất dễ thấy. Có phải không? Người Đường giết người rồi để danh thiếp lại để người ta theo đó mà đi tróc nã mình ư? Rồi lại còn nói một hồi tiếng Đường ở dưới đường, nói rõ ràng như có ý cho người ta nghe thấy? Phải là người điện hoặc là một kẻ giết người siêu việt thì mới dám làm những điều khác thường như thế. Trong hai cái giả thuyết: điện và siêu việt thì ông Kỳ-phương chọn lấy giả thuyết thứ hai. Ông thấy vụ án mạng kia có đủ các điều dị thường, ông tìm được ra âm loại của những tiếng nói ngoài đường lúc hơn chín giờ đêm và đoán ngay rằng người Đường là thủ phạm. Người Đường vì thù oán, để lại nhiều dấu vết để cho người ta tưởng là kẻ khác muốn vu oan cho mình. Đó là lý luận rất khéo, nhưng sự thực thì trái hẳn với lý luận của ông. Người Đường không

phải là người điện cũng không phải là hàng cao đẳng thủ phạm. Vậy, người Đường không có liên can gì. Họa chặng chỉ có một chút liên lạc rất nhỏ với vụ án mạng: là đã bị hung thủ lợi dụng cái chuyên thủ oán cũ để đồ tội ác cho. Đây, tôi xin theo thứ tự từng điều để phân giải.

« Trước khi nói đến cách hành động của hung thủ, tôi hãy xin nói đến nguyên nhân vụ án mạng. Cái nguyên nhân đó tôi tìm thấy ở những chữ viết sau tấm danh thiếp của ông Nông-an-Tăng. Tấm danh thiếp đó ông Tăng để lại hôm thứ năm lúc muôn giờ Đường Đường không tiếp và giữ lấy tấm thiếp. Lúc đó thì những chữ X A E X I G chưa có, và giá không vì một sự lính cờ không có nghĩa lý gì hết! Tôi những chữ ấy không viết lên đó bao giờ. Ai viết lên? Điều đó mãi khi trông thấy nét chữ tôi mới biết: đó là chữ của người bị giết, chữ của Đường. Đường viết lên lúc ngồi buồn một mình, và lúc trong lòng có một sự tiếc hận.

« Sao lại tiếc? Vì chỉ sai có một chút nhầm, nếu không thì Đường giàu to. Đây tôi xin cắt nghĩa: Những chữ cái ta tưởng là những lời bí mật đó, chỉ là những chữ số dịch ra chữ cái: A là 1, B là 2, C là 3, v.v. Tai sao tôi lại biết là thế, chỉ vì tôi thấy trong đó có sáu chữ, trừ hai chữ giống nhau, còn những chữ khác không chữ nào theo thứ tự mà ở dưới số mười. Tôi liền thử đổi lại chữ cái bằng chữ số xem thì thấy đó là một hàng bốn chữ số 1597 và hai chữ X. Chữ X, nếu theo thứ tự sẽ là số 23, nhưng nếu muôn dùng số 23 sao không viết B C? Vậy chữ X là số 20 danh theo khoa toán pháp và ở đây, đó là một chữ có thể thay cho số 0. Tôi ghép lại là 1597. Khi đó là số 015097 con số trùng số độc đáo trong ký số Đông-Dương vừa rồi! Đó là điều tôi tìm ra trong lúc tra đoán tính cờ và tự nhiên thấy hợp lý. Nhưng sự tình cờ bao giờ cũng đáng coi chừng nên tôi tìm cách thử lại ngay. Trong lúc các ông tra vấn ở giữa nhà thì tôi bẩm thằng nhỏ đến một gác hỏi rõ xem

anh Đường có mua vé số bao giờ không. Thằng nhỏ nhớ rằng có, mà chính Đường đưa cho nó một đồng bạc để mua. Hỏi số bao nhiêu thì nó nói là không biết chữ. Tôi chợt để ý đến một số báo đã ra từ mấy hôm trước, vứt gần đó, tôi liền luộm lấy và xuống nhà xem một mình. Thị ra đó là số báo có đăng kết quả cuộc xổ số, nhưng xem kỹ thì số độc đáo, trái với tin đăng ở các báo khác là số 015098 chứ không phải là 015899! Sao lại thế nhỉ? Báo là tờ báo đứng đầu, sao lại có sự làm to lớn đến thế được? Bỗng nhiên tôi nghĩ ra một điều rất kỳ!

« Hắn có người biết Đường trúng số, và vì Đường bị ốm ở nhà luôn mấy ngày, nên đã tìm cách thuê in mấy số báo riêng để cho Đường không ngờ rằng mình trúng. Đường vốn là người kín đáo, mua số chỉ cho thằng nhỏ biết và lúc tưởng là không trúng thì chỉ phản nản riêng một mình, phản nản bằng cách viết những con số không may ra chữ hoa trong lúc ngồi buồn một mình và ngân nga tiếc. Những điều đoán phỏng vừa rồi, sáng ngày tôi đã có thì giờ thử lại, đều đúng cả. Nhà báo in số báo kia có một người thợ nhận thức với tôi rằng có người cho bắn hai chục bao để bắn đòn mấy con số nói trên kia. Việc tráo đổi rất dễ dàng: chỉ phải dán lên cột báo một khoảng giấy rồi cho in, xong rồi bóc ra, sắp chữ riêng và in lại những chỗ nào thiếu..

« Nhưng người định chiếm cái số độc đáo kia là ai? Tất nhiên là người hay chú ý đến Đường, là người tâm giao của Đường và tất nhiên là mấy người bạn ở cùng nhà Đường là Huy và Thạc. Tôi tìm hung thủ trong hai người này chẳng? Thoạt tiên thì đó là điều vô lý hết sức. Huy là người tôi biết đã lâu lắm, hiền lành ngay thẳng.. Còn Thạc cũng là người tôi quen, hoạt bát thông minh và ăn nói dễ thương. Vâ lại chính lúc xảy ra án mạng, cả hai người cùng đi xem chóp bông với tôi, Huy ngồi bên tay trái của tôi và Thạc ngồi bên phải... Tuy vậy, một « sự » gì rất bi nhiệm, một điều quan sát không

mấy khi ta lưu tâm đến — có thể là một sự nhận xét vô tình của tiệm giày, bao giờ cũng tình thường nghĩa là có một điều lúc thường bỏ qua nhưng bấy giờ đến mách bồi tôi, khiến tôi ngờ rằng hung thủ là Thạc. Thạc có những cái chì khác mọi ngày. Bém mép và tiếng thì lúc ngồi trong nhà chiếu bóng anh ta lại im lặng, và cả trong những đoạn phim vui nhất, anh ta cũng ít khi cười. Thường thường không bao giờ Thạc súc nước hoa, mà tôi hôm qua người anh ta thơm phức; rất ghét những ca-vát sắc sợi. Thạc hôm qua deo một cái ca-vát đó chói vữa mới mua được hai hôm.

« Sự thực đến như một luồng ánh sáng, tôi gần như thấy các cách hành động của hung thủ và nhận một lúc tôi già và nói những câu diễn đạt nói những lời chỉ cốt làm cho moi người không hiểu gì hết, tôi liếc mắt nhìn về mặt con người mà tôi yêu. Tôi lại nghĩ ra được một mèo nhỏ, và sau đó mươi phút, tôi đến gần báo Thạc: — Anh trả tôi gói thuốc lá đây chứ! Gói thuốc lá anh mượn từ lúc ngồi xem xi-né ấy mà! — Thạc hình như chợt nhớ ra, lấy gói thuốc trả tôi, và tôi hiểu rằng muu của tôi đã thành. Trong lúc ngồi ở nhà chiếu bóng tôi không cho Thạc mượn gói thuốc nào và cũng không bao giờ mời Thạc hút thuốc.

« Vậy, cái anh Thạc ngồi trong nhà chiếu bóng không phải là Thạc. Đó là Thạc giả hiệu, Thạc số hai, mài mười giờ sáng hôm nay tôi mới tra số căn cước tim ra là Đinh võ Tạc, em đẻ sinh đôi với Thạc, và là một đứa lêu lổng, bà nhà bỏ học và bị gia đình từ.

« Thạc ghét em và không bao giờ muốn hắn gặp mặt, nhưng hôm mùng bỗng nghĩ đến hắn và lợi dụng khuôn mặt giống nhau của hai anh em, Thạc tính kế giết Đường.

« Trước hết, Thạc thuê in tờ báo đổi số trên kia đem về cho Đường xem để Đường không biết là mình được số độc đáo. Rồi ngay hôm sau, bàn tinh với Tạc các kế hoạch Thạc rủ Huy đi xem chiếu bóng và nhân thế đến mời Văn Bình và tôi cùng đi. Ba người có đủ tin nhiệm để làm chứng rằng Thạc không thể nào về nhà trong lúc Đường bị

(Xem tiếp trang 22)

Ô MAI THUỐC « AN - HÀ »

Chuyên trị bệnh ho gió, khản cổ cóc dạng, ho khan, sát dorm, khò cổ, ho ra dorm xanh.

Ho lao (bởi làm việc nhiều, thức khuya, dậy sớm, nghỉ ngơi nhiều, học hành quá hoặc uống rượu say, thích ăn đồ sào, đồ giàn, thuốc lá, thuốc láo hút lùn, sinh ra bệnh âm hư giáo cồ, thành bay khạc, bay nhò hoặc lúc ho y như ống nứa dựng ở cổ, nhiễm lâu sẽ hóa ho lao, tục gọi là ho ra huyết) Người lớn, trẻ con, các ông, các bà, hoặc nam nữ học sinh ngâm Ô-MAI THUỐC « AN-HÀ » này không những tránh được bệnh ho kè trên, lại có bồ ích thêm như là Tiêu-dorm, Chỉ-khát, Khai-khiếu, Nhớ lầu, Bô-án, Tình ngủ. Mỗi bánh chia làm 10 lún, giá 0p.01 — Mỗi phong 11 bánh, giá có 0p.10 của D TRI tiễn sinh, Hadong

Có giấy chứng chỉ học tại trường Đại-học Van-quốc năm 1927
Có Médaille khem năm 1934

Có bán lẻ tại các Đại-lý Phòng Tich « Con Chim »
còn Đại-lý các tỉnh, bởi : Dépôt général : Grae (phân vân) marqué « Le Papillon ». Confeut. Serpentines. Cotillons. Masques, sans-gênes, Gourlunes et Laniernes Vénétiques, là hiện :

An-Hà Đại-lý Tổng-cục phát hành khắp Đông-Dương
13, phố hàng Đông (Mã) gần chợ Đồng-xá — Hanoi

QUAN, thết — À, các thầy bỗn thết. Các thầy mang biểu thuốc đã định rủ tôi đó sao?

= LÝ TOÉT, ran sơ — Dạ, bầm quan lớn, chúng con đau đớn. Nguyên con nghe nói bà lớn bị bệnh nóng sốt, uống đã các thứ thuốc mà không khỏi nên chúng con lòng thành mua một tá « Khang Kiên Thảo Nhiệt Tân » để bà ăn dùng. Xin quan lớn xét cho

XÃ XE — Bầm chêng con đã kinh nghiệm, chỉ 5 phút khỏi sốt.

QUAN, hón hở — À ra thế, cảm ơn các thầy, có phải biểu Khang-kiên ở Hanoi không? Ấy bà lớn vì uống thuốc Điều kinh ở hiệu ấy có 0p.50 một hộp mà có thai, rồi để thẳng chán thứ tư đó. Hiện ấy lại có thuốc « Bảo Thai » giá 0p.30 rất tốt.



KHANG-KIEN được phòng

94, Hàng Buồm — Hanoi

Hanoi lâm than

của Trọng Lang

TRƯỚC VÀNG MÓNG NGƯỜI	của	Hoàng Đạo	0p.55
BÌ VỎ	của	Nguyễn Hồng	0.55
GIA ĐỊNH	của	Khái Hưng	0.60
GIÓ ĐẦU MÙA	của	Thạch Lam	0.35
NỐI LÒNG	của	Nguyễn khắc Mẫn	0.40
NỬA CHƯNG XUÂN (nghìn thứ 15)	của	Khái-Hưng	0.60

Sắp có bán

ĐỢI CHỜ của Khái-Hưng

CÁC BÁO PHÊ BÌNH

NỐI LÒNG

của Nguyễn khắc Mẫn.

MỘT quyển sách bắt ta đọc một mạch từ đầu đến cuối, quyển sách ấy hag dở thế nào, chẳng nói thì các bạn đoán ra cũng biết... Cốt truyện rất đơn giản, nếu không kể đến những chi tiết là mối tình giữa Thọ và Nhung, có học trò già 17 tuổi của chàng... mỗi hồi chia ra rất ngắn, ấy là cái lối chia hồi của nhà danh sĩ nước Anh, Somersel Maugham, một ngọn bút mà đạo họ Khái-Hưng, vì quá mến tài, đã có đem dịch một truyện ngắn của ông ta cho đăng lên báo « Ngày Nay ».

Hor nřa, câu văn của Nguyễn khắc-Mẫn cũng viết rất ngắn, cho người đọc cái cảm giác, trong khi đọc văn, như được xem cái gì mầm mím, gêu gêu.

... Ông Nguyễn-khắc-Mẫn, tác-giá Nỗi Lòng cũng vậy, Ông cũng có những cái đặc sắc như Xuân-Diệu...

Phê bình Nỗi Lòng tôi chỉ muốn phê bình cách hành văn của tác-giá mà thôi.

(Báo Mai, 10-9-38)

Nỗi Lòng của ông Nguyễn-khắc-Mẫn, trái lại với Hanoi Lâm Than, viết bằng một giọng điệu đậm. Ông Mẫn ghi những cái cảm tình tế nhị, những tâm lý líml. Ông ta bao giờ cũng dáng, và lời văn của ông không bao giờ cầu kỳ nó gọn ghẽ một cách chát chít, và sáng sủa một cách nền nã.

(T.T.T. Năm, 16-10-38)

Phong-tinh... Phong-tinh

Các chứng thuộc về bệnh « PHONG TÌNH » chẳng hạn là Lâu-độc, Giang-mai, Hột-xoài, Sang-độc... chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau nồng nhẹ... nếu đã dùng nhiều thuốc không khỏi hãy nài cho đặng thuốc :

BÁC-ÁI PHONG-TÌNH GIẢI-ĐỘC

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi; Bệnh nặng, kinh niên, dùng nhiều lầm là 5 hộp cung tuyệt nọc, sah dục như thường. Trẻ em bị bệnh gia truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay:

BÁC-ÁI DƯỢC-HÀNG

100, Bd Tông-đốc-phương — CHOLON

Chúng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để tăng đồng bão, các nhà đại-lý cứ biên thư về lấy.

Là vì Trọng Lang đã viết nó với một ngòi bút sắc sảo, với một linh hồn nghệ sĩ.

Với một linh hồn nghệ sĩ, Trọng Lang đã tránh cho tác phẩm của ông không có nhũng trang ó-uế, khiến người đọc phải áo mặt, mặc dầu là ông đã đưa ta từ tiệm kiều vú đến nhà cổ đầu, từ nhà cổ đầu đến nhà thờ.

Mà chính giữa lúc tác giả dang nó về nhà thờ là lúc, hai lần, ông đã lâm cho tôi phải cảm động. Nhưng lúc ấy, mắt nhà phông sự đã nhìn thấy, tại nhà phông sự đã nghe thấy nhũng điều mà người khác cũng có thể nhìn thấy hay nghe thấy. Nhưng óc và tim nhà phông sự lại còn thấy nhũng điều mà người thường không thấy.

Sau khi kè đến truyện « cái sơ-mi thơm phức » (trang 188) mà một người kia, mỗi lần láy nhà thờ đi xám, lại đem theo, bắt nhà thờ mặc sau khi đã lâm rả sạch sẽ, Trọng Lang kể câu bằng câu này :

... « Hanoi lâm than » không phải là một truyện: nó là trăm nghìn truyện mà con mắt nhà phông sự đã trông thấy, cái tai nhà phông sự đã nghe thấy, ngoài bút nhà phông sự đã ghi lấp.

... Tôi dám chắc tôi không lầm mà nói rằng : Trọng-Lang hiện dương theo đuổi một cái chương trình to tát. Ông muốn ta « hết thảy » những cảnh lâm than trong xã hội này. Ông muốn vẽ một bức tranh vĩ đại, bằng máu và nước mắt của những « người lâm than », những tầng lớp người (classes humaines) mà xã hội văn minh hoa-lệ phải ghê sợ, phải khinh miệt và raồng bỏ như những « cẩn bã » dơ dáy thói tha.

Trọng Lang đã nói đến hay se nói đến những cảnh lâm than ở đâu đường só chợ, những cảnh lâm than sau lũy tre xanh, những cảnh lán lạn han trọng hầm tối. Làm trọn cái nhiệm vụ ấy, ông se de n lại cho văn giãi Việt-Nam những tác phẩm quý giá vô cùng.

Tôi viết « những tác phẩm », là vì cái chương trình vĩ đại của Trọng-Lang không thể thu nhỏ vào một quyển sách mà thôi.

Trước khi đọc Trọng-Lang, tôi đã đọc Vũ Bằng, tôi đã đọc Vũ Trọng-Phung, v.v.. Nhưng tôi phải thú thực rằng tôi ưa thích « Hanoi lâm than » hơn những tác phẩm cùng một loại với nó.

(T. T. T. Năm 16-10-36)

Poudre Tokalon

« PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE

D'UN CHIMISTE PARISIEN

SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, mais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisants.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta — HANOI

Lâu, Giang

Mắc lậu, tim-la, hạ-cam, bất cứ nắng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, cẩn nên děa

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi, rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách thử lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lâu Op 60

một hộp, Giang-mai Op.70, Hạ-cam Op 30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, Mai-Linh 60-62 Paul Doumer, Hai-phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-binh

Gói thuốc lá

(Tiếp theo trang 20)

giết. Đến cửa nhà chiếu bóng, nhân lúc mọi người không để ý, Thạc lén ra và tức khắc Tạc vào thế chán. Hai người ăn mặc không khác nhau một tý gì, và thứ nước hoa súc trên mình cũng cùng một hiệu. Ai ngờ được sự tráo lộn của hai giọt nước ấy? Cho nên tôi cũng như Huy và Bình vẫn yên trí rằng Thạc vẫn ngồi với mình.

« Trong lúc đó thì Thạc về nhà, hắn là đi xe cho nhanh, bắt chước tống tro tro gọi cửa nhà số 44 b's phố Richaud, hỏi ông cụ mày câu và khi ông cụ đóng cửa vào, vặn khóa ở trong thì Thạc dùng chìa khóa riêng đây cho chiếc ở trong ô roi xuống đất. Công việc ấy làm rất khéo khiến cho ông cụ tưởng minh vụng tay và lầm cầm đánh roi.

« Đợi ông cụ nhất chìa khóa cất đi, Thạc liền ra dìa đường nói mấy câu tiếng Thủ mà Thạc học được. Thạc biết Đường vẫn e dè sự bảo thủ của người Thủ và chắc hẳn bàn với Đường gửi cho tôi bức thư kẽ chuyện lo sợ của Đường, có ý để cho tôi cũng phải ngờ người Thủ.

« Nghé ngóng một lúc, khi biết ông cụ đã ngủ yên, Thạc cẩn thận mở khóa rất êm, lên nhà thấy Đường còn ngồi đọc sách nhưng lúc đó không cử động nữa vì Đường đã bị cái khói thuốc trừ muỗi của Thạc chế riêng làm mè đi từ lúc Thạc còn ở nhà. Thuốc này lúc sau không ai tìm ra, tôi phải nhờ thằng nhỏ lên quét lại nhà mới thấy còn có một mẩu ngón và đã tắt.

« Không vội vã, Thạc rút con dao Thủ sám sắn từ trước, giết chết Đường một cách rất êm lặng; lục vi Đường lấy cái vé trúng độc đắc, xóa các vết tích có thể tố cáo Thạc; bình tĩnh xuống nhà; rồi thản nhiên đến nhà chiếu bóng thay chân cho Tạc sau bối « tạm nghỉ ».

« Thạc không lộ vẻ bối rối, lại đóng vai bạn người bị giết một cách rất tự nhiên. Cái danh thiếp có những chữ dị ký mãi lúc xem chiếu bóng trở về. Tạc mới để mắt tới tuy vẫn có ở trên cuốn sách đã lâu. Vì chưa nghĩ ra những chữ đó là những chữ số nên mách cho Huy và Bình trông thấy, mãi sau mới cợt hiều, Thạc liền lượm lấy, nhân tiện để cho câu chuyện rắc rối hơn lên.

« Vâng muốn làm cho việc bí mật càng thêm tối tăm, lúc các nhà chuyên trách đã ra về, Thạc lại bày ra một tần kịch ghê gớm và rất khôn khéo nữa. Lúc đó dưới nhà chỉ còn ông cụ, Huy, Thạc và Văn Bình. Thắng nhỏ thi đang tìm hộ tôi cái « mẩu hương đốt muỗi » tôi dẫn nó tìm ở trên gác Nghe tiếng động, Huy, Bình, Thạc cùng xông lên và không có duyên cờ gi, Thạc chạy ra cửa sổ nhìn xuống đường và kêu lên rằng có người đứng rình, rồi chạy xuống dưới. Người đứng rình đó, trong tri Huy và Bình, chỉ có thể là hung thủ, là người Thủ bí mật, nhưng chính là Tạc, em Thạc, đến để gọi anh xuống sách nhiều hoặc hỏi han gì.

« Thạc chỉ cho Tạc chạy về ngõ Hồi Vũ là chỗ vắng nhất lúc ấy, rồi nhân lúc bất ý, giết chết Tạc, quăng cái danh thiếp của người

thò xuống đó và chạy trốn: một vụ án mạng nữa để buộc tội cho người thò, để làm tan hết những mối nghi ngờ mà Thạc biết rằng có thể này ra trong tri người đáng gờm nhất, là Lê Phong. Nhưng giết Tạc đi, Thạc còn có một chủ ý quan trọng nữa. Thạc muốn trừ một người có thể tố cáo mình sau này.

« Vũ án mạng thứ hai, đúng như ý Thạc muốn, quả nhiên làm cho ông Tăng thành một hung thủ táo bạo qui quyết theo tri trưởng tượng mọi người. Thạc theo sự tin tưởng của mọi người cũng đã bị giết. Vậy hung thủ chính thức là Thạc chỉ có việc yên tâm đem chiếc vé độc đắc, đổi tên khác, linsk mười vạn bạc rồi đi xa để hưởng cuộc đời giàu sang.

« Thạc trưởng ai cũng mặc mưu minh, từ sở liêm phóng đến báo Thời-Tiếng. Báo Thời-Thế cũng đăng rằng Thạc bị giết. Nhưng Thời-Thế lại đăng thêm một tin bị đặt nữa để lừa hung thủ vào trong. Đó là tin người bị ám sát còn có thể cứu được. Kẻ phải chết có thể sống được, có thể nói được và sẽ khai tên kẻ giết người! Thạc tất nhiên phải lo, và tìm cách làm cho hoàn toàn cái tội ác mà hắn trưởng còn dở dang, nghĩa là Thạc tất nhiên phải vào giết người lần nữa. Nhưng lần này thi Thạc không may mắn lắm vì người bị giết không phải là Tạc mà lại là Lê-Phong... »

Phong nói đoạn, Mai Trung lắng lặng lại gần cởi cái khăn bịt ngang m'eng người, bị trói ở chân giường ra và lúc cả khuôn mặt Thạc hiện dưới ánh đèn thi mọi người đều sững sot. Da mặt Thạc tái mét, m'eng mím chặt, hai mắt trừng trừng mở và mắt hết tinh thần. Một g'òng nước dài lăn máu chảy từ bên khoe mép xuống dưới cằm. Sở chân tay thi đã lạnh toát và cứng đờ: Thạc đã chết.

Trung gật đầu:

— Chết rồi! Mà chết mới đỡ mười lăm phút..

Phương hỏi:

— Tự tử?

— Phải. Uống thuốc độc. Có lẽ thuốc độc hắn mang theo từ trước. Phải phải, thuốc độc! Nhưng hắn tự tử lúc nào?

Phong lặng im. Nhưng một lát sau anh bảo nhỏ Mai Hương:

— Tôi trông thấy nó bỏ một vật vào mõm từ trước khi bị trói ở chân giường, nhưng tôi đe yên Hán làm thế phải hơn. Đó vừa là cách thủ tội vừa là cách tự xử.

HẾT

Thé-Lú

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

Préparation au BE et au DEPSFI : 3\$00, au CEPFI : 1\$50 — Cours de 1ère et 2ème années E.P.S. 2\$00

Ecrire à l'Ecole TRITON
Rue Miribel Hanoi. Joindre un timbre pour la réponse.

MỘT PHƯƠNG LẬP BỘN

có bảo đảm, chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vé mới cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư sản chiết theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916

Vé đã đóng tài: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 qua tiền Pháp

Hội quan: 7, Đại-lộ Edouard-VII ở THƯỢNG-HÀ

Hà 6 chéah & Đông-Pháp: 26, đường Saigon - SAIGON

Số thương mại Saigon 20

giúp cho qui ngài đang gây ra số vốn:

	400 \$	mỗi tháng đóng 1 \$ 00	4.000 \$	mỗi tháng đóng 10 \$ 00
500	—	1 25	5.000	—
1.000	—	2 50	6.000	—
1.500	—	3 75	8.000	—
2.000	—	5 00	10.000	—

Vé này được lính vòn mục đích (từ 400 \$ tới 10.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng

HỘI BẢO ĐÀM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mỗi mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chiếc chéah sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lời to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng) trong một tháng đầu.

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐÓ CHỦ ĐỀ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rồi chi hè.

CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.

ĐƯỢC VAY 90% số giá chuộc vé.

ĐƯỢC BẤT ĐỘNG LẠI, trả số góp trả và tiền lời hay là giá kỳ hạn.

ĐƯỢC CHIA HƯỚNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ

hay là tăng thêm số bảo kiết.

ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRÊN MỘT THÁNG.

SỐ VỐN HOÀN LẠI BỞI CUỘC XỔ SỐ

tới ngày 31 Décembre 1937 455.000\$

TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở

Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1937, gần: 72.000\$

SỰ BẢO ĐÀM CHO VÉ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng tài cả: Đóng-sản và bất-động-sản & Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1937

2.000.000\$

2.403.548\$30

Mua vé hay là bài điều lệ xin do nơi:

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGANH (SAIGON, 26, đường Charneau

HÀNOL, 8, phò Tràng-thi

và moi Đại-lộ khắp cũi Đông-Pháp

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cher de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.80
Carte de 100 — — quadrillé multiple . . .	1.00
Planier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces	0\$65 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55	
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Đại-Bồ-Thân Phân-Thanh

THUỐC ĐẠI-BỒ CHỮA ĐỦ CÁC CHỨNG
BỆNH DO THÂN YẾU MÀ SINH RA

mỗi hộp : 1\$50

TRONG HỘP NÓI RỘ CÁCH DÙNG VÀ
CÁCH KIẾNG TRONG KHI DÙNG THUỐC

Ở xa kề bệnh mua thuốc theo cách
linh hóa giao ngan

THUỐC CHẾ THEO PHƯƠNG PHÁP GIA TRUYỀN
LẠI DÀY CÔNG NGHIÊN CỨU CỦA NHÀ THUỐC

HỒNG-KHÊ

88, ROUTE DE HUẾ — HANOI
(trước cửa Chợ Hôm)

ĐÃ ĐƯỢC THƯỞNG BỘI TINH VÀNG VÀ BẰNG CẤP TÀI NĂNG

Bà mụ Trời...

Không biết có phép thần thông gì mà ai sanh khó, gần bà thì sanh dễ, và muốn cho cái thai ra lúc nào cũng được. Nên chỉ người ta đặt tên là bà mụ Trời. Tôi còn nghe một chuyện là: Một đêm kia, bà mụ Trời đi tiêu, gặp con cọp to cõng bà chạy vào rừng. Chứng bỗng bà xuồng, thi bà thấy cọp cái, đang chuyền bụng rên la. Bà liền ý, đỡ giúp cho cọp cái. Khi đẻ xong cọp được cõng bà trả lại chỗ cũ. Qua bữa sau, cọp đem đến dền cơ bà một con heo to. Chuyện này không biết có thật không, nhưng phần nhiều dân bà đã nghe nói chuyện này. Đó là chuyện bà mụ Trời. Ngày giờ tôi thuật thêm một thứ thuốc Trời, vì nó hay quá, mà người ta cũng đặt tên nó là món thuốc Trời; là: Thuốc Dương thai hiệu Nhàn-Mai. Tôi chắc rằng một trăm người sanh đẻ, thì đủ một trăm lần đau bụng có người đau quá, phải mắng rủa ông chồng. Chứng đau bụng đẻ nó không phải như đau bụng thường. Nó đau thấu trời xanh vì sự đau ấy nó làm giảm sức người đàn bà, có khi dưới sức đẻ không được, hoặc đẻ được cũng mệt đuối, vì thế mà tánh mạng rất nguy có khi phải chết. Qui bà không nên xem thường, sau ăn năn đã muộn.

Muốn khỏi những điều đau khổ ấy, nhờ uống hai hộp dưỡng thai hiệu Nhàn-Mai giá mỗi hộp một đồng, uống lúc thai được bốn tháng sắp lèn. Uống được thuốc này rồi lúc sanh không đau bụng chút nào, và xanh mót cách mau lẹ, người đàn bà vì đấy mà không biết mệt, tánh mạng vững vàng. Thuốc này hay là lùng lâm thậm chí cho đến đẻ con só và đứa nhỏ nói « lớn » mà cũng không biết đau bụng là gì. Người có dùng rồi lấy làm lạ lùng, cho thuốc này là thuốc Tiên hay là lùng. Uống hai ve là đủ.

Một điều lạ, là khi sanh rồi người mẹ vẫn khỏe như hồi chưa sanh, và đứa nhỏ vẫn tốt, và không ố uộc. Thuốc thật hay, và khắp Đông-Pháp có trên 600 đại-lý bán.

Saigon : Nguyễn-thị-Kính, góc Chợ-Mới và các ga xe điện có bán.

Mua sỉ do : Nhàn-Mai, 298 Paul Blanchy, Saigon

Hanoi : Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Caisses.

Haiphong : Mai Linh, 60 Avenue Paul Doumer

Vientiane: Bô-dinh-Tạo

Huế : Viễn-Đệ 11 Quai Sasse

Quinhon : Hồ-văn-Ba Avenue Khat-Đinh

Tourane : Nguyễn-hữu-Vinh

HOA... HOA... HOA...

cuộc tuyển 5 bông hoa của

HANOI ĐẸP 1938

Các bạn đọc hãy ghi tên và địa chỉ của 5 thiếu nữ mà bạn cho là đẹp nhất Hanoi vào mảnh giấy và gửi về tòa báo T. T. T. NĂM. Tất cả các bạn trẻ đều nên dự vào cuộc tuyển hoa này. Được lại thi lèn cuộc thi mới lạ này trong

TIỂU THUYẾT THÚ NĂM số 4

đã ra ngày 27 Octobre 1938 và đã có
bán khắp các hiệu sách ở Đông-dương

- Cuộc điều tra tờ mờ về tâm lý phụ nữ.
- Truyện ngắn đầu tiên của KYPA,
- Thơ của Lưu Trọng Lư, Thái Can, Hig Th ông
Thanh Tịnh và Nguyễn Bình.
- Kết quả cuộc xổ số.

Mỗi số 7 xu, một năm 3p.50

Gửi mua báo về: IMPRIMERIE LÊ-CƯỜNG

96, Route de Huế — Hanoi

Ba vạn sáu ngàn ngày là mây ?
Phải tìm ra cho thay số mệnh ta !!...



Prof.
Khanhson
36 JAMBERT
■ HANOI ■

Năm Kỷ-Dậu gân hét, chỉ còn chín mươi ngày nữa. Trong thời kỳ ấy không biết ta còn vận hạn gì nữa không ? sự làm ăn của ta đã khá chưa, nhưng sự khò cực của ta đã sắp tiêu tán chưa. Qua năm tới thân thê của ta ra sao, tiền tài thê nào ?

Ta muôn hiều rõ những điều này thì chỉ tìm đèn KHANHSƠN tiên sinh 36 Jambert Hanoi, là có thể giải quyết hết được.

Chỉ một chữ ký tên, tuổi và 9 hào là ta biết hết đời ta. Nếu không biết thì cần nhớ ngày sinh. Và nếu trả tiền bằng tem thì mua 15 tem 6 xu và gửi thư bào đàm cho khời mệt.

NOTA : 1.) Vì nhân công đắt đỏ và muốn cho mọi sự nhanh chóng, vậy tăng mỗi quẻ hai hào nữa.
2.) Nếu ai đã gửi thư cho tôi, có kèm theo ngân phiếu mà lâu không nhận được quy-ký thì lập tức ra bồi nhà bưu điện, vì nếu tôi có nhận được thư và ngân phiếu, thì chậm lắm là nửa tháng thì tôi phải trả lời rồi, công việc có thử tự không khi nào tôi chẽ nải mà phụ tấm lòng hâm mộ của các ngài.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn

HOA LIỄU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lậu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lối gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50.

Nhà thuốc **ONG-TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi